

SỞ Y TẾ HƯNG YÊN

BỆNH VIỆN ĐA KHOA PHỐ NỐI

Số:162/ TM-BV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày 10 tháng 04 năm 2025

**THU MỜI BÁO GIÁ**

Kính gửi: Các đơn vị sản xuất, nhà cung cấp kinh doanh dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng.

Bệnh viện đa khoa Phố Nối đang xây dựng kế hoạch Bảo trì, bảo dưỡng và kiểm định trang thiết bị y tế. Để có căn cứ xây dựng kế hoạch nêu trên, Bệnh viện đề nghị các đơn vị báo giá với nội dung cụ thể như sau:

**I. Thông tin của đơn vị mời báo giá**

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa Phố Nối
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:  
Ông Nguyễn Văn Khánh, nhân viên Phòng Vật Tư - TBYT, SĐT: 0966 506 555.
- Cách thức tiếp nhận báo giá: Nhận trực tiếp tại Phòng Vật tư -TTBYT, Bệnh viện Đa khoa Phố Nối, Địa chỉ: phường Bàn Yên Nhâm; Thị Xã Mỹ Hào; Tỉnh Hưng Yên.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 10 tháng 04 năm 2025 đến trước 17h ngày 19 tháng 04 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày báo giá.

**II. Nội dung mời báo giá**

- Danh mục chi tiết tại phụ lục đính kèm.
- Địa điểm thực hiện tại Bệnh viện Đa khoa Phố Nối.
- Thời gian thực hiện dự kiến là 12 tháng.

Bệnh viện Đa khoa Phố Nối trân trọng kính mời các hãng sản xuất, nhà cung cấp kinh doanh dịch vụ tại Việt Nam tham gia báo giá nội dung trên

*Nơi nhận:*

- Như kính gửi;
- Lưu: VT; VT-TBYT,



Phạm Đăng Quế

SỞ Y TẾ HƯNG YÊN  
BỆNH VIỆN ĐA KHOA PHỐ NỐI

BỆNH VIỆN ĐA KHOA PHỐ NỐI

(Kèm theo Thư mời báo giá ngày 10/4/2024 của Bệnh viện Đa khoa Phố Nối)

**BẢNG KÊ CHI TIẾT DANH MỤC**

| STT | Tên thiết bị                | Đơn vị tính | Số lượng | Model      | Hãng sản xuất | Nội dung bảo trì, bảo dưỡng, kiểm định  |
|-----|-----------------------------|-------------|----------|------------|---------------|---|
| 1   | Máy thở cao cấp Evitar V600 | Chiếc       | 5        | Evita V600 | Drager/ Đức   | <p>Bảo dưỡng: Định kỳ 1 năm 1 lần.</p> <p>1. <b>Phản bén ngoài</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, cắm điện chạy thử tất cả các phuong thức, chế độ, ghi biên bản trước khi bảo dưỡng.</li> <li>- Vệ sinh toàn bộ máy thở: Phổi giả, dây thở, các cảm biến, bình làm âm, làm ẩm, cốc nước,...</li> <li>- Nước, van khoá, van an toàn.</li> <li>- Vệ sinh, kiểm tra toàn bộ các phím chức năng IPPv, CmV, ...</li> <li>- Vệ sinh, kiểm tra đường ống dẫn khí O2.</li> </ul> <p>2. <b>Phản bén trong</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh, kiểm tra các bảng mạch nguồn điện, bảng điều khiển, bàn phím, màn hình hiển thị, máy nén, van điều khí.</li> <li>- Đo các điện áp của ROM, RAM, MCU, CPU, IC,...</li> <li>- Kiểm tra các máy nén khí trong.</li> <li>- Kiểm tra các val từ, val cân bằng, buồng trộn, xác caen biến áp lực, cảm biến oxycam biến dòng thở ra.</li> <li>- Kiểm tra điện áp: ±5V, ±12V.</li> </ul> <p>3. <b>Lắp lại, điều chỉnh, chạy thử</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắp lại hoàn chỉnh các phản: Nguồn khí, máy chính, mạch thở bệnh nhân, ...</li> <li>- Cắm điện, cài đặt, hiệu chỉnh các phuong thức thở, các loại báo động, các thông số của máy.</li> </ul> <p>4. <b>Kiểm định máy.</b></p> |

|   |                             |       |    |                                |                                 |   |
|---|-----------------------------|-------|----|--------------------------------|---------------------------------|---|
|   |                             |       |    |                                |                                 | - Kiểm định Theo Thông tư số 05/2022/TT-BYT ngày 01/08/2022 của Bộ y tế   |
| 2 | Máy thở                     | Chiếc | 2  | Savina 300<br>Classic          | Drager/<br>Đức                  | <p>Bảo dưỡng: Định kỳ 1 năm 1 lần.</p> <p><b>1. Phân bên ngoài</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, cảm biến chạy thử tất cả các phuong thức, chế độ, ghi biên bản trước khi bảo dưỡng.</li> <li>- Vệ sinh toàn bộ máy thở: Phổi giả, dây thở, các cảm biến, bình làm âm, làm ấm, cốc nước,...</li> <li>- Nuôi, van khoá, van an toàn.</li> <li>- Vệ sinh, kiểm tra toàn bộ các phím chức năng IPPV, CmV, ...</li> <li>- Vệ sinh, kiểm tra đường ống dẫn khí O2..</li> </ul> <p><b>2. Phần bên trong</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh, kiểm tra các bảng mạch nguồn điện, bảng điều khiển, bàn phím, màn hình hiển thị, máy nén, van điều khí.</li> <li>- Đo các điện áp của ROM, RAM, MCU, CPU, IC,...</li> <li>- Kiểm tra các máy nén khí trong.</li> <li>- Kiểm tra điện áp: ±5V, ±12V.</li> </ul> <p><b>3. Lắp lại, điều chỉnh, chạy thử</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắp lại hoàn chỉnh các phần: Nguồn khí, máy chính, mạch thở bệnh nhân, ...</li> <li>- Cắm điện, cài đặt, hiệu chỉnh các phương thức thở, các loại báo động, các thông số của máy.</li> </ul> <p><b>4. Kiểm định máy.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm định Theo Thông tư số 05/2022/TT-BYT ngày 01/08/2022 của Bộ y tế</li> <li>- Cho máy chạy thử tiên phổi giả hoặc bệnh nhân.</li> <li>- Bàn giao và ghi biên bản bàn giao sau khi bảo dưỡng</li> </ul> |
| 3 | Máy thở Puritan Bennett 840 | Chiếc | 10 | Bennett 840<br>Covidien/<br>Mỹ | Bảo dưỡng: Định kỳ 1 năm 1 lần. | <p><b>1. Kiểm tra tổng quan máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dán giá tổng quan tình trạng của thiết bị</li> <li>- Kiểm tra hệ thống điện</li> <li>- Kiểm tra hệ thống khí</li> <li>- Kiểm tra ác quy/Pin sạc</li> </ul>   |

|   |         |       |   |  |  |
|---|---------|-------|---|--|--|
|   |         |       |   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra các phím chức năng của máy</li> <li>- Kiểm tra lọc thở vào, thở ra</li> <li>- Kiểm tra chức năng hiển thị, phím chức năng, loa, âm thanh..</li> <li>- Kiểm tra bộ bình làm âm, làm ảm, dây thở của bệnh viện (nếu có)</li> <li>- Vận hành thử với phổi giả theo yêu cầu của người sử dụng</li> <li><b>- Vệ sinh máy</b></li> <li>- Vệ sinh bề mặt máy</li> <li>- Vệ sinh màn hình, lọc khuẩn</li> <li>- Vệ sinh lọc gió</li> </ul>                                   |  |
|   |         |       |   | <p><b>2. Bảo dưỡng, kiểm tra, cân chỉnh</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cân chuẩn van điều áp</li> <li>- Cân chuẩn Flow sensors.</li> <li>- Cân chuẩn van thở ra.</li> <li>- Cân chuẩn bộ chuyển đổi áp suất khí quyển.</li> <li>- Kiểm tra EST, SST</li> <li>- Cân chuẩn Oxy sensor.</li> <li>- Kiểm tra các báo động của máy.</li> <li>- Kiểm tra Áp lực dây thở.</li> <li>- Kiểm tra ngõ thở ra.</li> <li>- Kiểm tra độ chính xác của dòng Air, dòng Oxy, thể tích, áp lực, PEEP, FiO2.</li> </ul> |  |
| 4 | Máy thở | Chiếc | 3 | Savina<br>Drager/<br>Đức   | <p><b>3. Kiểm tra an toàn điện</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra điện áp đầu vào</li> <li>- Kiểm tra điện áp rò</li> </ul> <p><b>5. Kiểm định máy.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm định Theo Thông tư số 05/2022/TT-BYT ngày 01/08/2022 của Bộ y tế.</li> <li>- Cho máy chạy thử trên phổi giả hoặc bệnh nhân</li> <li>- Bàn giao và ghi biên bản bàn giao sau khi bảo dưỡng</li> </ul> <p><b>1. Phản bén ngoài</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, cắm điện chạy thử tất cả các phương thức, chế độ, ghi biên bản trước</li> </ul> |

|   |         |       |   |          |   |
|---|---------|-------|---|----------|---|
|   |         |       |   |          | khi bảo dưỡng.<br>- Vệ sinh toàn bộ máy thở: Phổi giả, dây thở, các cảm biến, bình làm âm, làm ấm, cốc nước,...<br>- Nước, van khoá, van an toàn.<br>- Vệ sinh, kiểm tra toàn bộ các phím chức năng IPPV, CmV, ...<br>- Vệ sinh, kiểm tra đường ống dẫn khí O2.   |
| 5 | Máy thở | Chiếc | 1 | Evitar 4 | <p>Drager/<br/>Đức</p> <p>Bảo dưỡng: Định kỳ 1 năm 1 lần.</p> <p><b>1. Phần bên ngoài</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, cảm điện chạy thử tất cả các phím chức năng, chế độ, ghi biên bản trước khi bảo dưỡng.</li> <li>- Vệ sinh toàn bộ máy thở: Phổi giả, dây thở, các cảm biến, bình làm âm, làm ấm, cốc nước,...</li> <li>- Nước, van khoá, van an toàn.</li> <li>- Vệ sinh, kiểm tra toàn bộ các phím chức năng IPPV, CmV, ...</li> <li>- Vệ sinh, kiểm tra đường ống dẫn khí O2 và khí nén.</li> </ul> <p><b>2. Phần bên trong</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh, kiểm tra các bảng mạch nguồn điện, bảng điều khiển, bàn phím, màn hình hiển thị, máy nén, van điều khí.</li> <li>- Đo các điện áp của ROM, RAM, MCU, CPU, IC,...</li> <li>- Kiểm tra các máy nén khí trong.</li> <li>- Kiểm tra điện áp: ±5V, ±12V.</li> </ul> <p><b>3. Lắp lại, điều chỉnh, chạy thử</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắp lại hoàn chỉnh các phần: Nguồn khí, máy chính, mạch thở bệnh nhân, ...</li> <li>- Cảm điện, cài đặt, hiệu chỉnh các phương thức thở, các loại báo động, các thông số của máy.</li> </ul> <p><b>4. Kiểm định máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm định Theo Thông tư số 05/2022/TT-BYT ngày 01/08/2022 của Bộ y tế</li> <li>- Cho máy chạy thử trên phổi giả hoặc bệnh nhân</li> <li>- Bàn giao và ghi biên bản bàn giao sau khi bảo dưỡng</li> </ul> |

|   |                    |       |    |                             |   |
|---|--------------------|-------|----|-----------------------------|---|
|   |                    |       |    |                             | <p>hình hiển thị, máy nén, van điều khí.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đo các điện áp của ROM, RAM, MCU, CPU, IC,...</li> <li>- Kiểm tra bộ phận trộn khí trong</li> <li>- Kiểm tra các cảm biến khí, cảm biến áp lực.</li> <li>- Kiểm tra điện áp: <math>\pm 5V, \pm 12V</math>.</li> </ul>   |
| 6 | Máy gây mê kèm thở | Chiếc | 02 | Fabius GE<br>Drager/<br>Đức | <p><b>3. Lắp lại, điều chỉnh, chạy thử</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắp lại hoàn chỉnh các phần: Nguồn khí, máy chính, mạch thở bệnh nhân, ...</li> <li>- Cảm điện, cài đặt, hiệu chỉnh các phương thức thở, các loại báo động, các thông số của máy.</li> </ul> <p><b>4. Kiểm định máy.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm định Theo Thông tư số 05/2022/TT-BYT ngày 01/08/2022 của Bộ y tế.</li> <li>- Cho máy chạy thử trên phổi giả hoặc bệnh nhân</li> <li>- Bàn giao và ghi biên bản bàn giao sau khi bảo dưỡng</li> </ul> <p>Bảo dưỡng: Định kỳ 1 năm 1 lần.</p> <p><b>- Thay thế: Cảm biến oxy chính hãng sử dụng cho máy gây mê kèm thở Fabius GE</b></p> <p><b>1. Phần bên ngoài</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, cắm điện chạy thử tất cả các phương thức, chế độ, ghi biên bản trước khi bảo dưỡng.</li> <li>- Vệ sinh toàn bộ máy gây mê kèm thở: Phổi giả, dây thở, các cảm biến, bình làm âm, làm ẩm, cốc nước, bánh xe,...</li> <li>- Nước, van khoá, van an toàn.</li> <li>- Vệ sinh, kiểm tra toàn bộ các phím chức năng IPPV, CmV, ...</li> <li>- Vệ sinh, kiểm tra đường ống dẫn khí O<sub>2</sub> và N<sub>2</sub>O, lồng xếp, khí nén.</li> <li>- Vệ sinh khói thủy lục, bình bốc mêt.</li> </ul> <p><b>2. Phần bên trong</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh, kiểm tra các bảng mạch nguồn điện, bảng điều khiển, bàn phím, màn hình hiển thị, máy nén, van điều khí, quạt thông khí.</li> <li>- Đo các điện áp của ROM, RAM, MCU, CPU, IC,...</li> <li>- Kiểm tra các máy nén khí trong.</li> <li>- Kiểm tra điện áp: <math>\pm 5V, \pm 12V</math>.</li> <li>- Kiểm tra các cảm biến oxy, cảm biến dòng.</li> </ul> |

|   |                    |       |    |             |   |
|---|--------------------|-------|----|-------------|---|
|   |                    |       |    |             | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra mạch báo động, val an toàn, val xả áp.</li> <li>- Kiểm tra các pin lọc khuân, hệ thống dây dẫn khí, hệ thống chia khí và bộ cản bằng khí.</li> </ul> <p><b>3. Lắp lại, điều chỉnh, chạy thử</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắp lại hoàn chỉnh các phần: Nguồn khí, máy chính, mạch thở bệnh nhân, ...</li> <li>- Cắm điện, cài đặt, hiệu chỉnh các phương thức thở, các loại báo động, các thông số của máy.</li> </ul> <p><b>4. Kiểm định máy.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm định Theo Thông tư số 05/2022/TT-BYT ngày 01/08/2022 của Bộ y tế.</li> <li>- Cho máy chạy thử trên phổi giả hoặc bệnh nhân</li> <li>- Bàn giao và ghi biên bản bàn giao sau khi bảo dưỡng</li> </ul>  |
| 7 | Máy gây mê kèm thở | Chiếc | 02 | Fabius Plus | <p>Drager/<br/>Đức</p> <p>Bảo dưỡng: Định kỳ 1 năm 1 lần.</p> <p><b>- Thay thế:</b> Cảm biến oxy chính hãng sử dụng cho máy gây mê kèm thở Fabius Plus</p> <p><b>1. Phần bên ngoài</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, cắm điện chạy thử tất cả các phương thức, chế độ, ghi biên bản trước khi bảo dưỡng.</li> <li>- Vệ sinh toàn bộ máy gây mê kèm thở: Phổi giả, dây thở, các cảm biến, bình làm âm, làm ẩm, cốc nước,...</li> <li>- Nước, van khoá, van an toàn.</li> <li>- Vệ sinh, kiểm tra toàn bộ các phím chức năng IPPV, CmV,...</li> <li>- Vệ sinh, kiểm tra đường ống dẫn khí O2--&gt; và N2O, khí nén, lồng xếp.</li> <li>- Vệ sinh, kiểm tra máy theo dõi khí mê.</li> <li>- Vệ sinh toàn bộ khói thủy lực. khói val thở ra, hệ thống cảm biến, hệ thống báo động của máy.</li> </ul> <p><b>2. Phần bên trong</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh, kiểm tra các bảng mạch nguồn điện, bảng điều khiển, bàn phím, màn hình hiển thị, máy nén, van điều khí.</li> <li>- Đo các điện áp của ROM, RAM, MCU, CPU, IC,...</li> <li>- Kiểm tra các val an toàn, hệ thống dẫn khí, bộ chia khí, val điều áp.</li> <li>- Kiểm tra điện áp: <math>\pm 5V</math>, <math>\pm 12V</math>, điện áp ác quy.</li> </ul> |

|   |                    |       |    |  |   |
|---|--------------------|-------|----|--|---|
|   |                    |       |    |  |   |
| 8 | Máy gây mê kèm thở | Chiếc | 01 | Morpheus M<br>Engineerin g/<br>Siare – | <p><b>3. Lắp lại, điều chỉnh, chạy thử</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắp lại hoàn chỉnh các phần: Nguồn khí, máy chính, mạch thở bệnh nhân, ...</li> <li>- Cắm điện, cài đặt, hiệu chỉnh các phương thức thở, các loại báo động, các thông số của máy.</li> <li>- Hiệu chỉnh cảm biến oxy, cảm biến dòng.</li> <li>- Test kín khí.</li> </ul> <p><b>4. Kiểm định máy.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm định Theo Thông tư số 05/2022/TT-BYT ngày 01/08/2022 của Bộ y tế.</li> <li>- Cho máy chạy thử trên phổi giả hoặc bệnh nhân</li> <li>- Bàn giao và ghi biên bản bàn giao sau khi bảo dưỡng</li> </ul> <p>Bảo dưỡng: Định kỳ 1 năm 1 lần.</p> <p><b>1. Phản bén ngoài</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, cắm điện chạy thử tất cả các phương thức, chế độ, ghi biển bản trước khi bảo dưỡng.</li> <li>- Vệ sinh toàn bộ máy gây mê kèm thở: Phổi giả, dây thở, các cảm biến, bình làm âm, làm ẩm, cốc nước,...</li> <li>- Nuôi, van khoá, van an toàn.</li> <li>- Vệ sinh, kiểm tra toàn bộ các phím chức năng IPPv, CmV, ...</li> <li>- Vệ sinh, kiểm tra đường ống dẫn khí O2 → và N2O, lồng xếp.</li> <li>- Vệ sinh, kiểm tra hệ thống thủy lực, hệ thống điều áp và các val điều khiển.</li> </ul> <p><b>2. Phản bén trong</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh, kiểm tra các bảng mạch nguồn điện, bảng điều khiển, bàn phím, màn hình hiển thị, máy nén, van điều khí.</li> <li>- Đo các điện áp của ROM, RAM, MCU, CPU, IC, ...</li> <li>- Kiểm tra các máy nén khí trong.</li> <li>- Kiểm tra điện áp: ±5V, ±12V.</li> </ul> <p><b>3. Lắp lại, điều chỉnh, chạy thử</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắp lại hoàn chỉnh các phản: Nguồn khí, máy chính, mạch thở bệnh nhân, ...</li> <li>- Cắm điện, cài đặt, hiệu chỉnh các phương thức thở, các loại báo động, các thông số của máy.</li> </ul> <p><b>4. Kiểm định máy.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm định Theo Thông tư số 05/2022/TT-BYT ngày 01/08/2022 của Bộ y tế.</li> </ul> |

|    |             |       |   |           |                             |  |
|----|-------------|-------|---|-----------|-----------------------------|--|
|    |             |       |   |           |                             | - Cho máy chạy thử trên phổi giả hoặc bệnh nhân<br>- Bàn giao và ghi biên bản bàn giao sau khi bảo dưỡng   |
| 9  | Dao mổ điện | Chiếc | 1 | ESU-X 350 | Geister/<br>Đức             | <p><b>1. Phản bén ngoài máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cắm điện, chạy thử máy ở các tần số -và các phím chức năng.</li> <li>- Ghi tình trạng máy trước khi bảo dưỡng.</li> <li>- Vệ sinh mặt máy, bàn phím điều khiển ....</li> <li>- Vệ sinh đệm cục mass (âm)</li> <li>- Kiểm tra tay dao và dây dẫn</li> <li>- Kiểm tra phản PEDAL điều khiển (cut, đốt, đốt piole-)</li> </ul> <p><b>2. Phản bén trong máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh, kiểm tra các mức điện áp, bảng mạch nguồn: xoay chiều, một chiều</li> <li>- Vệ sinh, kiểm tra bảng mạch điều khiển chính</li> <li>- Vệ sinh kiểm tra phía trong bàn phím, công tắc, dây giắc.</li> </ul> <p><b>3. Lắp máy và kiểm tra máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắp ráp các bảng mạch nguồn</li> <li>- Cắm điện, chạy thử</li> <li>- Thay đổi các phím chức năng: thay đổi các tần số cut, đốt từ thấp đến cao</li> </ul> <p><b>4. Chạy thử</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra kỹ mọi kết nối</li> <li>- Cắm điện và bật máy</li> </ul> <p><b>5. Kiểm định máy.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm định Theo Thông tư số 05/2022/TT-BYT ngày 01/08/2022 của Bộ y tế.</li> <li>- Bàn giao và ghi biên bản bàn giao sau khi bảo dưỡng</li> </ul> |
| 10 | Dao mổ điện | Chiếc | 3 | LPT350S   | Long<br>Phuong/<br>Việt Nam | <p>Bảo dưỡng: Định kỳ 1 năm 1 lần</p> <p><b>1. Phản bén ngoài máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cắm điện, chạy thử máy ở các tần số -và các phím chức năng.</li> <li>- Ghi tình trạng máy trước khi bảo dưỡng.</li> <li>- Vệ sinh mặt máy, bàn phím điều khiển ....</li> <li>- Vệ sinh đệm cục mass (âm)</li> <li>- Kiểm tra tay dao và dây dẫn</li> <li>- Kiểm tra phản PEDAL điều khiển (cut, đốt, đốt piole-)</li> </ul>   |

|    |             |       |   |                             |   |
|----|-------------|-------|---|-----------------------------|---|
|    |             |       |   |                             | <p><b>2. Phần bên trong máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh, kiểm tra các mức điện áp, bảng mạch nguồn: xoay chiều, một chiều</li> <li>- Vệ sinh, kiểm tra bảng mạch điều khiển chính</li> <li>- Vệ sinh kiểm tra phía trong bàn phím, công tắc, dây giắc-.</li> </ul> <p><b>3. Lắp máy và kiểm tra máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắp ráp các bảng mạch nguồn</li> <li>- Cắm điện, chạy thử</li> <li>- Thay đổi các phím chức năng: thay đổi các tần số cut, đốt từ thấp đến cao</li> </ul> <p><b>4. Chạy thử</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra kỹ mọi kết nối</li> <li>- Cắm điện và bật máy</li> </ul> <p><b>5. Kiểm định máy.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm định Theo Thông tư số 05/2022/TT-BYT ngày 01/08/2022 của Bộ y tế.</li> <li>- Bàn giao và ghi biên bản bàn giao sau khi bảo dưỡng</li> </ul>  |
| 11 | Dao mổ điện | Chiếc | 2 | Force FX<br>Mỹ<br>Covidien/ | <p>Bảo dưỡng: Định kỳ 1 năm 1 lần</p> <p><b>1. Phần bên ngoài máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cắm điện, chạy thử máy ở các tần số -và các phím chức năng.</li> <li>- Ghi tình trạng máy trước khi bảo dưỡng.</li> <li>- Vệ sinh mặt máy, bàn phím điều khiển ....</li> <li>- Vệ sinh điện cực mass (âm)</li> <li>- Kiểm tra tay dao và dây dẫn</li> <li>- Kiểm tra phanh PEDAL điều khiển (cut, đốt, đốt pirole-)</li> </ul> <p><b>2. Phần bên trong máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh, kiểm tra các mức điện áp, bảng mạch nguồn: xoay chiều, một chiều</li> <li>- Vệ sinh, kiểm tra bảng mạch điều khiển chính</li> <li>- Vệ sinh kiểm tra phía trong bàn phím, công tắc, dây giắc-.</li> </ul> <p><b>3. Lắp máy và kiểm tra máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắp ráp các bảng mạch nguồn</li> <li>- Cắm điện, chạy thử</li> <li>- Thay đổi các phím chức năng: thay đổi các tần số cut, đốt từ thấp đến cao</li> </ul> <p><b>4. Chạy thử</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra kỹ mọi kết nối</li> </ul> |

|    |                  |       |   |                                |                                |   |
|----|------------------|-------|---|--------------------------------|--------------------------------|---|
|    |                  |       |   |                                |                                | - Cắm điện và bật máy   |
| 12 | Dao mổ điện      | Chiếc | 2 | Surtron 400HP<br>Ledspa/ Ý     | Bảo dưỡng: Định kỳ 1 năm 1 lần | <p><b>5. Kiểm định máy.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm định Theo Thông tư số 05/2022/TT-BYT ngày 01/08/2022 của Bộ y tế.</li> <li>- Bàn giao và ghi biên bản bàn giao sau khi bảo dưỡng</li> </ul>   |
| 13 | Máy phá rung tim | Chiếc | 2 | TEC-5521K<br>Nihon Kohden Nhật | Bảo dưỡng: Định kỳ 1 năm 1 lần | <p><b>1. Phần bên ngoài máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cắm điện, chạy thử máy ở các tần số và các phím chức năng.</li> <li>- Ghi tình trạng máy trước khi bảo dưỡng.</li> <li>- Vệ sinh mặt máy, bàn phím điều khiển ....</li> <li>- Vệ sinh điểm cực mass (âm)</li> <li>- Kiểm tra tay dao và dây dẫn</li> <li>- Kiểm tra phần PEDAL điều khiển (cut, đốt, đốt piezo-)</li> </ul> <p><b>2. Phần bên trong máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh, kiểm tra các mức điện áp, bảng mạch nguồn: xoay chiều, một chiều</li> <li>- Vệ sinh, kiểm tra bảng mạch điều khiển chính</li> <li>- Vệ sinh kiểm tra phía trong bàn phím, công tắc, dây giắc..</li> </ul> <p><b>3. Lắp máy và kiểm tra máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắp ráp các bảng mạch nguồn</li> <li>- Cắm điện, chạy thử</li> <li>- Thay đổi các phím chức năng: thay đổi các tần số cut, đốt từ thấp đến cao</li> </ul> <p><b>4. Chạy thử</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra kỹ mọi kết nối</li> <li>- Cắm điện và bật máy</li> </ul> <p><b>5. Kiểm định máy.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm định Theo Thông tư số 05/2022/TT-BYT ngày 01/08/2022 của Bộ y tế.</li> <li>- Bàn giao và ghi biên bản bàn giao sau khi bảo dưỡng</li> </ul> <p><b>1. Phần bên ngoài máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cắm điện, chạy thử máy ở các tần số và các phím chức năng.</li> <li>- Ghi tình trạng máy trước khi bảo dưỡng.</li> <li>- Vệ sinh mặt máy, bàn phím điều khiển ....</li> <li>- Vệ sinh 2 điểm cực mass</li> </ul> |

|    |                 |       |   |           |  |
|----|-----------------|-------|---|-----------|--|
|    |                 |       |   |           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra phụ kiện và dây dẫn</li> </ul> <p><b>2. Phần bên trong máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh, kiểm tra các mức điện áp, bảng mạch nguồn: xoay chiều, một chiều</li> <li>- Vệ sinh, kiểm tra bảng mạch điều khiển chính</li> <li>- Vệ sinh màn hình hiển thị, khói công xuất.</li> <li>- Vệ sinh kiểm tra phía trong bàn phím, công tắc, dây giắc .</li> </ul> <p><b>3. Lắp máy và kiểm tra máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắp ráp các bảng mạch nguồn</li> <li>- Cắm điện, chạy thử</li> <li>- Thay đổi các phím chức năng: thay đổi các tần số từ thấp đến cao</li> </ul> <p><b>4. Chạy thử</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra kỹ mọi kết nối</li> <li>- Cắm điện và bắt máy</li> </ul> <p><b>5. Kiểm định máy.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm định Theo Thông tư số 05/2022/TT-BYT ngày 01/08/2022 của Bộ y tế.</li> <li>- Bàn giao và ghi biên bản bàn giao sau khi bảo dưỡng</li> </ul> |
| 14 | Lồng áp trễ sớm | Chiếc | 1 | Neo Servo | <p>Bảo dưỡng: Định kỳ 1 năm 1 lần</p> <p><b>1. Phần bên ngoài máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cắm điện, chạy thử máy ở các thông số nhiệt độ và các phím chức năng.</li> <li>- Ghi tình trạng máy trước khi bảo dưỡng.</li> <li>- Vệ sinh mặt máy, bàn phím điều khiển ....</li> <li>- Vệ sinh các cảm biến.</li> <li>- Kiểm tra và vệ sinh các phụ kiện và dây dẫn</li> </ul> <p><b>2. Phần bên trong máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh, kiểm tra các mức điện áp, bảng mạch nguồn: xoay chiều, một chiều</li> <li>- Vệ sinh, kiểm tra bảng mạch điều khiển chính</li> <li>- Vệ sinh kiểm tra phía trong bàn phím, công tắc, dây giắc.</li> <li>- Vệ sinh trong khoang máy.</li> </ul> <p><b>3. Lắp máy và kiểm tra máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh khói quạt tản nhiệt, cảm biến nhiệt độ độ ẩm</li> <li>- Lắp ráp các bảng mạch nguồn</li> <li>- Cắm điện, chạy thử</li> </ul>   |

|    |                        |       |   |         |                      |  |
|----|------------------------|-------|---|---------|----------------------|--|
|    |                        |       |   |         |                      | - Thay đổi các phím chức năng: thay đổi các thông số nhiệt độ từ thấp đến cao  |
| 15 | Lồng ấp trẻ sơ sinh    | Chiếc | 1 | OH Meda | Ohio Care Plus/ Nhật | <p><b>4. Chạy thử</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra kỹ mọi kết nối</li> <li>- Cảm điện và bắt máy</li> </ul> <p><b>5. Kiểm định máy.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm định Theo Thông tư số 05/2022/TT-BYT ngày 01/08/2022 của Bộ y tế.</li> <li>- Bàn giao và ghi biên bản bàn giao sau khi bảo dưỡng</li> </ul>   |
| 16 | Máy chạy thận nhân tạo | Chiếc | 9 | 4008S   | Fresenius/ Đức       | <p>Bảo dưỡng: Định kỳ 1 năm 1 lần</p> <p><b>1. Phản bén ngoài máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cảm điện, chạy thử máy ở các thông số nhiệt độ và các phím chức năng</li> <li>- Ghi tình trạng máy trước khi bảo dưỡng.</li> <li>- Vệ sinh mặt máy, bàn phím điều khiển ...</li> <li>- Vệ sinh các cảm biến.</li> <li>- Kiểm tra và vệ sinh các phụ kiện và dây dẫn</li> </ul> <p><b>2. Phản bén trong máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh, kiểm tra các mức điện áp, bảng mạch nguồn: xoay chiều, một chiều</li> <li>- Vệ sinh, kiểm tra bảng mạch điều khiển chính</li> <li>- Vệ sinh kiểm tra phía trong bàn phím, công tắc, dây giắc.</li> <li>- Vệ sinh trong khoang máy.</li> </ul> <p><b>3. Lắp máy và kiểm tra máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắp ráp các bảng mạch nguồn</li> <li>- Cảm điện, chạy thử</li> <li>- Thay đổi các phím chức năng: thay đổi các thông số nhiệt độ từ thấp đến cao</li> </ul> <p><b>4. Chạy thử</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra kỹ mọi kết nối</li> <li>- Cảm điện và bắt máy</li> </ul> <p><b>5. Kiểm định máy.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm định Theo Thông tư số 05/2022/TT-BYT ngày 01/08/2022 của Bộ y tế.</li> <li>- Bàn giao và ghi biên bản bàn giao sau khi bảo dưỡng</li> <li>+ Thay thế Đầu lọc que hút dịch máy 4008 Định kỳ 1 năm 1 lần ( cam kết tương</li> </ul> |

|   |   |
|---|---|
| (Bao gồm vật tư, dụng cụ chuyên dụng phục vụ công việc) | <p>tích có tài liệu hăng xác minh)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thay thế vòng đệm khoang gắn khe cắm dịch máy 4008 Định kỳ 1 năm 1 lần (cam kết tương tích có tài liệu hăng xác minh)</li> <li>+ Kiểm tra tổng quát ngoại quan máy: Đường cấp nước nguồn RO và đường xả thải của máy; Nguồn điện (dây nguồn và ô cảm); Kiểm tra pin dự trữ trong chế độ power failure; Thời gian của lần tẩy trùng sau cùng;</li> <li>+ Kiểm tra, vệ sinh làm sạch các bo mạch điện tử điều khiển của máy; Thay thế luối bụi.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kiểm tra, vệ sinh bom máu và bom heparin.</li> <li>+ Kiểm tra, vệ sinh làm sạch các chi tiết liên quan đến hệ thống thủy lực: Cỗng dịch bột Bibag; Quả lọc dummy (diisafe plus); Cỗng hút dịch lọc A/B; Cỗng dịch lọc Coupling; Phin lọc nước 210; Phin lọc bom rút ký(UF); Phin lọc dịch lọc -A/-B; Phin lọc que hút hóa chất khử khuẩn máy;</li> <li>+ Vệ sinh và kiểm tra hoạt động của các van điện từ trong hệ thống thủy lực.</li> <li>+ Kiểm tra, hiệu chuẩn áp lực các điểm A; B; C; D.</li> <li>+ Kiểm tra, hiệu chuẩn áp lực tách khí bom</li> <li>+ Kiểm tra, hiệu chuẩn các mức dòng dịch lọc của bom dòng: 300ml/phút; 500ml/phút; 800ml/phút.</li> <li>+ Kiểm tra, hiệu chuẩn Độ dẫn điện dịch lọc và Nhiệt độ dịch lọc.</li> <li>+ Kiểm tra, hiệu chuẩn cảm biến áp lực dòng mạch, tĩnh mạch.</li> <li>+ Kiểm tra, hiệu chuẩn bộ phận hiện khí và kẹp tĩnh mạch.</li> <li>+ Kiểm tra, hiệu chuẩn bộ cảm biến phát hiện rò rỉ máu Bloodleak</li> <li>+ Kiểm tra tính chính xác và hiệu chuẩn- bom rút ký (UF pump).</li> <li>+ Kiểm tra tính chính xác và hiệu chuẩn áp lực dịch lọc, áp lực xuyên màng TMP</li> <li>+ Kiểm tra thể tích buồng cân bằng.</li> <li>+ Kiểm tra thể tích bom hút dịch A/B.</li> <li>+ Vệ sinh cổng lấy mẫu dịch lọc.</li> <li>+ Cho máy thực hiện chương trình khử khuẩn và Chương trình kiểm tra các chức năng an toàn trước ca điều trị.</li> <li>+ Lấy mẫu dịch lọc thử nghiệm điện giải đồ dịch lọc</li> </ul> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <p>Cán bộ kỹ thuật: 01 người</p> |
|---|---|

|    |  |       |   |              |  |
|----|--|-------|---|--------------|--|
|    |  |       |   |              |  |
| 17 | Máy chạy thận nhân tạo (Bao gồm vật tư, dụng cụ chuyên dụng phục vụ công việc) | Chiếc | 5 | 4008B<br>Đức | <p>Kinh nghiệm trong các công việc tương tự: Tối thiểu 03 năm hoặc có tối thiểu 02 hợp đồng (Tài liệu chứng minh kinh nghiệm trong các công việc tương tự: hợp đồng cung cấp thiết bị y tế, có tên trong biên bản nghiệm thu hoàn thành hoặc xác nhận của Chủ đầu tư về hoàn thành nhiệm vụ cán bộ phụ trách kỹ thuật thi công, lắp đặt thiết bị y tế tại hiện trường hoặc tài liệu tương đương)</p> <p>Chứng chỉ, trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành Điện tử y sinh; Điện; Điện tử; Cơ điện; Điện tử viễn thông, Cơ khí, Vật lý hoặc ngành kỹ thuật có liên quan; có chứng chỉ đào tạo của hãng về máy chạy thận nhân tạo Fresenius/ Đức</p> <p><b>5. Kiểm định máy.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm định Theo Thông tư số 05/2022/TT-BYT ngày 01/08/2022 của Bộ y tế.</li> <li>- Bàn giao và ghi biên bản bàn giao sau khi bảo dưỡng</li> </ul> <p>Bảo dưỡng: Định kỳ 1 năm 1 lần.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thay thế Đầu lọc que hút dịch máy 4008 Định kỳ 1 năm 1 lần (cam kết tương tích có tài liệu hãng xác minh)</li> <li>+ Thay thế vòng đệm khoang gắn khe cắm dịch 4008 Định kỳ 1 năm 1 lần (cam kết tương tích có tài liệu hãng xác minh)</li> <li>+ Kiểm tra tổng quát ngoại quan máy: Đường cấp nước nguồn RO và đường xả thải của máy; Nguồn điện (dây nguồn và ô cắm); Kiểm tra pin dự trữ trong chế độ power failure; Thời gian của lần tẩy trùng sau cùng;</li> <li>+ Kiểm tra, vệ sinh làm sạch các bo mạch điện tử điều khiển của máy; Thay thế luối bụi.</li> <li>+ Kiểm tra, vệ sinh bơm máu và bơm heparin.</li> <li>+ Kiểm tra, vệ sinh làm sạch các chi tiết liên quan đến hệ thống thủy lực: Cổng dịch bột Bibag; Cổng hút dịch A/B; Cổng dịch lọc Coupling; Phin lọc nước 210; Phin lọc bơm rút ký(-UF); Phin lọc dịch lọc-A/B; Phin lọc que hút hóa chất khử khuẩn máy;</li> <li>+ Vệ sinh và kiểm tra hoạt động của các van điện tử trong hệ thống thủy lực.</li> <li>+ Kiểm tra, hiệu chuẩn áp lực các điểm A; B; C; D.</li> <li>+ Kiểm tra, hiệu chuẩn áp lực tách khí</li> <li>+ Kiểm tra, hiệu chuẩn các mức dòng dịch lọc: 300ml/phút; 500ml/phút; 800ml/phút.</li> </ul> |

|    |                         |       |    |   |
|----|-------------------------|-------|----|---|
|    |                         |       |    | <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kiểm tra, hiệu chuẩn Độ dẫn điện dịch lọc và Nhiệt độ dịch lọc.</li> <li>+ Kiểm tra, hiệu chuẩn cảm biến áp lực động mạch, tĩnh mạch.</li> <li>+ Kiểm tra, hiệu chuẩn bộ phát hiện khí và kẹp tĩnh mạch.</li> <li>+ Kiểm tra, hiệu chuẩn bộ cảm biến phát hiện rò rỉ máu Bloodleak</li> <li>+ Kiểm tra tính chính xác và hiệu chuẩn bom rút ký (UF pump).</li> <li>+ Kiểm tra tính chính xác và hiệu chuẩn áp lực dịch lọc, áp lực xuyên màng TMP</li> <li>+ Kiểm tra thể tích buồng cân bằng.</li> <li>+ Kiểm tra thể tích bom hút dịch A/B.</li> <li>+ Vệ sinh công lắp lấy mẫu dịch lọc.</li> <li>+ Cho máy thực hiện chương trình khử khuẩn và Chương trình kiểm tra các chức năng an toàn trước ca điều trị.</li> <li>+ Lấy mẫu dịch lọc thử nghiệm điện giải đồ dịch lọc</li> </ul>  |
| 18 | Máy siêu âm<br>sách tay | Chiếc | 01 | <p><b>Cán bộ kỹ thuật:</b> 01 người</p> <p>Kinh nghiệm trong các công việc tương tự: Tối thiểu 03 năm hoặc có tối thiểu 01 hợp đồng (Tài liệu chứng minh kinh nghiệm trong các công việc tương tự: hợp đồng cung cấp thiết bị y tế, có tên trong biên bản nghiệm thu hoàn thành hoặc xin nhận của Chủ đầu tư về hoàn thành nhiệm vụ cán bộ phụ trách kỹ thuật thi công lắp đặt thiết bị y tế tại hiện trường hoặc tài liệu tương đương)</p> <p><u>Chứng chỉ, trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành Điện y sinh; Điện; Điện tử, Cơ điện, Điện tử viễn thông, Cơ khí, Vật lý hoặc ngành</u> <u>1</u> <u>thuật có liên quan; có chứng chỉ đào tạo của hãng về máy chạy thận nhân tạo Fresenius/ Đức</u></p> <p><b>5. Kiểm định máy.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm định Theo Thông tư số 05/2022/TT-BYT ngày 01/08/2022 của Bộ y tế.</li> <li>- Bàn giao và ghi nhận biên bản bàn giao sau khi bảo dưỡng</li> </ul> <p><b>1.Trao đổi, xác minh và sao lưu dữ liệu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trao đổi, ghi nhận tình trạng thiết bị với người sử dụng/quản lý về tình trạng hoạt động của hệ thống.</li> <li>- Kiểm tra thông tin hệ thống và các phụ kiện kèm theo</li> </ul> |

|    |  |       |    |  |
|----|--|-------|----|--|
|    |  |       |    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện sao lưu tất cả cài đặt của người sử dụng và dữ liệu hình ảnh.</li> </ul>  |
| 2  | <b>Kiểm tra và đánh giá phần cứng, thiết bị ngoại vi</b> |       |    | <p><b>2.Kiểm tra và đánh giá phần cứng, thiết bị ngoại vi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra toàn bộ hệ thống hệ thống.</li> <li>- Các kết cấu cơ khí trên hệ thống.</li> <li>- Kiểm tra màn hình hiển thị và màn hình điều khiển của hệ thống.</li> <li>- Hệ thống nâng đỡ và các bánh xe của hệ thống.</li> <li>- Kiểm tra tình trạng làm việc của tất cả các phím chức năng.</li> <li>- Kiểm tra hoạt động các thiết bị ngoại vi đang kết nối vào hệ thống.</li> <li>- Kiểm tra ổ cứng và xóa các tập tin không cần thiết, tập tin rác.</li> <li>- Kiểm tra cáp nguồn hệ thống.</li> </ul> |
| 3  | <b>Kiểm tra và đánh giá chất lượng các đầu dò</b>        |       |    | <p><b>3.Kiểm tra và đánh giá chất lượng các đầu dò</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Siêu âm thử và đánh giá chất lượng hình ảnh.</li> <li>- Kiểm tra tình trạng của các chân tǔ.</li> <li>- Kiểm tra tháo lắp bộ kết nối đầu dò.</li> <li>- Kiểm tra dây đầu dò.</li> <li>- Kiểm tra các tiếp điểm giữa đầu dò và máy chính.</li> </ul>  |
| 4  | <b>Vệ sinh máy</b>                                       |       |    | <p><b>4.Vệ sinh máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh bên ngoài toàn bộ thiết bị và dây kết nối.</li> <li>- Vệ sinh bộ lọc gió.</li> <li>- Vệ sinh hút bụi bên trong máy.</li> <li>- Vệ sinh các bo mạch, tiếp điểm, giác cảm.</li> <li>- Vệ sinh các công kết nối đầu dò đảm bảo tiếp xúc tốt.</li> <li>- Vệ sinh bàn phím và con lăn.</li> </ul>  |
| 5  | <b>Kiểm tra an toàn điện</b>                             |       |    | <p><b>5.Kiểm tra an toàn điện</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đo điện trở giữa khung máy với đất <math>&lt; 200 \text{ mOhm}</math></li> <li>- Đo dòng rò giữa vỏ máy với đất <math>&lt; 500 \mu\text{A}</math></li> <li>- Đo dòng rò Đầu dò trong điều kiện bình thường <math>&lt; 10 \mu\text{A}</math></li> <li>- Đo dòng cách ly trên Đầu dò <math>&lt; 50 \mu\text{A}</math></li> <li>- Bàn giao và ghi biên bản bàn giao sau khi bảo dưỡng</li> </ul>   |
| 19 | Máy điện tim 3<br>cân                                    | Chiếc | 12 | ECG-1150<br>Nihon<br>kohden/<br>Trung  |

**1. Phản bén ngoài máy**

Bảo dưỡng: định kỳ 1 năm 1 lần.

Cắm điện, chạy thử, test 1 bệnh nhân và các phím chức năng.

|    |  |       |    |       |  |
|----|--|-------|----|-------|--|
|    |  |       |    | Quốc  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắp đủ các điện cực và chạy thử trên người. In kết quả và lưu lại trên giấy in và ghi vào tinh trạng máy trước khi bảo dưỡng.</li> <li>- Vệ sinh mặt máy, bàn phím điều khiển, bộ dây đo, 4 điện cực chi, 6 điện cực hút acquy dự trữ, máy in nhiệt....</li> </ul> <p><b>2. Phần bên trong máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh, kiểm tra các mức điện áp, bảng mạch nguồn: xoay chiều, một chiều, acquy và máy in, motor kéo giấy, bút ghi.</li> <li>- Vệ sinh, kiểm tra bảng mạch điều khiển chính: ROM, RAM, CPU, MCU và các công giao tiếp...</li> <li>- Vệ sinh kiểm tra phía trong bàn phím, công tắc, dây giắc.</li> <li>- Vệ sinh kiểm tra máy in nhiệt.</li> </ul> <p><b>3. Lắp máy và kiểm tra máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắp ráp các bảng mạch nguồn, điều khiển, giao diện....</li> <li>- Lắp lại máy in, bộ nguồn acquy.</li> <li>- Lắp bộ dây do, các điện cực hút, điện cực chi vào máy</li> <li>- Lắp dây đủ 4 điện cực chi, 6 điện cực ngực và liên sườn (điện cực quả bóp).</li> <li>- Kiểm tra nói “máy”.</li> <li>- Cắm điện, chạy thử và hiệu chỉnh lại các phần mềm chức năng.</li> <li>- Thay đổi các đạo trình V1, V2, V3, V4, V5, V6, I, II, III, aVR, aVL, aVF, Auto, Manual.</li> <li>- Thay đổi các phím chức năng: Độ khuỷch đại, lọc nhiễu 50Hz, nhiễu cơ, thay đổi tốc độ kéo giấy của máy in, Test 1mV, đánh dấu đạo trình.</li> </ul> <p><b>4. Chạy thử máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cắm điện vào máy chờ Selftest.</li> <li>- Nhấn start và in kết quả trên giấy.</li> <li>- Bàn giao và ghi biên bản bàn giao sau khi bảo dưỡng</li> </ul> <p>Bảo dưỡng: Định kỳ 1 năm 1 lần</p> <p><b>1.Trao đổi, xác minh và sao lưu dữ liệu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trao đổi, ghi nhận tình trạng thiết bị với người sử dụng/quản lý về tình trạng hoạt động của hệ thống.</li> <li>- Kiểm tra thông tin hệ thống và các phụ kiện kèm theo</li> <li>- Thực hiện sao lưu tất cả cài đặt của người sử dụng và dữ liệu hình ảnh.</li> </ul> |
| 20 | Máy siêu âm kỹ thuật số xách tay kèm đầu dò mạch Liner | Chiếc | 01 | DP-10 | <p>Mindray/<br/>Trung<br/>Quốc</p> <p><b>1.Trao đổi, xác minh và sao lưu dữ liệu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trao đổi, ghi nhận tình trạng thiết bị với người sử dụng/quản lý về tình trạng hoạt động của hệ thống.</li> <li>- Kiểm tra thông tin hệ thống và các phụ kiện kèm theo</li> <li>- Thực hiện sao lưu tất cả cài đặt của người sử dụng và dữ liệu hình ảnh.</li> </ul>   |

|    |                  |       |    |  |
|----|------------------|-------|----|--|
|    |                  |       |    | <p><b>2.Kiểm tra và đánh giá phần cứng, thiết bị ngoại vi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra toàn bộ hệ thống hệ thống.</li> <li>- Các kết cấu cơ khí trên hệ thống.</li> <li>- Kiểm tra màn hình hiển thị và màn hình điều khiển của hệ thống.</li> <li>- Hệ thống nâng đỡ và các bánh xe của hệ thống.</li> <li>- Kiểm tra tình trạng làm việc của tất cả các phím chức năng.</li> <li>- Kiểm tra hoạt động các thiết bị ngoại vi đang kết nối vào hệ thống.</li> <li>- Kiểm tra ổ cứng và xóa các tập tin không cần thiết, tập tin rác.</li> <li>- Kiểm tra cáp nguồn hệ thống.</li> </ul> <p><b>3.Kiểm tra và đánh giá chất lượng các đầu dò</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Siêu âm thử và đánh giá chất lượng hình ảnh.</li> <li>- Kiểm tra tình trạng của các chấn tử.</li> <li>- Kiểm tra tháo lắp bộ kết nối đầu dò.</li> <li>- Kiểm tra dây đầu dò.</li> <li>- Kiểm tra các tiếp điểm giữa đầu dò và máy chính.</li> </ul> <p><b>4.Vệ sinh máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh bên ngoài toàn bộ thiết bị và dây kết nối.</li> <li>- Vệ sinh bộ lọc gió.</li> <li>- Vệ sinh hút bụi bên trong máy.</li> <li>- Vệ sinh các bo mạch, tiếp điểm, giác cắm.</li> <li>- Vệ sinh các công kết nối đầu dò đảm bảo tiếp xúc tốt.</li> <li>- Vệ sinh bàn phím và con lăn.</li> </ul> <p><b>5.Kiểm tra an toàn điện</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đo điện trở giữa khung máy với đất <math>&lt; 200 \text{ mOhm}</math></li> <li>- Đo dòng rò giữa vỏ máy với đất <math>&lt; 500 \mu\text{A}</math></li> <li>- Đo dòng rò Đầu dò trong điều kiện bình thường <math>&lt; 10 \mu\text{A}</math></li> <li>- Đo dòng cách ly trên Đầu dò <math>&lt; 50 \mu\text{A}</math></li> <li>- Bàn giao và ghi biên bản bàn giao sau khi bảo dưỡng</li> </ul> <p>Bảo dưỡng: Định kỳ 1 năm 1 lần</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảo dưỡng phần điện:</li> <li>- Kiểm tra, bảo dưỡng dây điện nguồn.</li> <li>- Kiểm tra điện áp các bộ nguồn AC.</li> </ul> |
| 21 | Máy Xquang C-arm | Chiếc | 01 | Silemobil Compac I<br>Siemens/<br>Đức  |

|    |                |       |    |  |
|----|----------------|-------|----|--|
|    |                |       |    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, điều chỉnh điện áp của các khối nguồn DC.</li> <li>- Kiểm tra mạch điều khiển dòng mA, cao thế KV.</li> <li>- Kiểm tra hoạt động của mạch đảo điện tần số cao và khối IGBT.</li> <li>- Kiểm tra, hiệu chỉnh dạng sóng kV.</li> <li>- Kiểm tra hiệu chỉnh dạng sóng mA.</li> <li>- Kiểm tra mạch điều khiển chế độ chiếu liên tục, chiếu xung.</li> <li>- Kiểm tra điều chỉnh dòng chụp thực.</li> <li>- Kiểm tra điều chỉnh dòng chụp thực.</li> <li>- Kiểm tra mạch báo lỗi.</li> <li>- Kiểm tra phần hiển thị thông số.</li> <li>- Kiểm tra phần điều khiển mô tơ bộ chuẩn trực tia.</li> <li>- Kiểm tra thùng tạo cao thế, bóng X-Quang.</li> <li>- Kiểm tra, bảo dưỡng khói II, Camera.</li> <li>- Kiểm tra, bảo dưỡng khói xử lý ảnh (Nếu có)</li> <li>- Bảo dưỡng phần cơ khí:</li> <li>- Kiểm tra hệ thống bánh xe bánh xe chuyển động.</li> <li>- Kiểm tra phanh.</li> <li>- Kiểm tra hệ thống dây curoa truyền động cánh tay chữ C.</li> <li>- Kiểm tra các hệ thống phanh từ của các chuyển động nâng/ha/xoay cánh tay chữ C.</li> <li>- Kiểm tra, bảo dưỡng màn hình hiển thị.</li> <li>- Kiểm tra, bảo dưỡng hệ thống bánh xe của xe đẩy màn hình.</li> <li>- Kiểm tra, bảo dưỡng công tắc chụp/chiếu.</li> </ul> <p>Lau chùi toàn bộ máy, tra dầu mỡ vào các phần chuyển động có gây ma sát, xịt dầu bảo vệ vào các bộ phận có nguy cơ rỉ sét.</p> |
| 22 | Máy siêu âm 4D | Chiếc | 01 | <p>Bảo dưỡng: Định kỳ 1 năm 1 lần.</p> <p><b>1. Máy chính và đầu dò.</b></p> <p>Máy chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cảm biến, chạy thử máy và ghi hiện trạng vào biên bản.</li> <li>- Vệ sinh toàn bộ phía ngoài của máy: Màn hình, bàn phím, mặt máy, mặt trước, mặt sau, phải, trái, 4 bánh xe chuyên dụng.</li> </ul>   |

|                                    |   |
|------------------------------------|---|
|                                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tháo máy vệ sinh khói nguồn chính và tắt cả các bảng mạch.</li> <li>- Đo kiểm tra đáp nguồn chính: <math>\pm 5V</math>, <math>\pm 8V</math>, <math>\pm 12V</math>, <math>\pm 180V</math>...</li> <li>- Vệ sinh tất cả các linh kiện của nguồn Switching, quạt gió.</li> <li>- Vệ sinh tất cả các linh kiện của các bảng mạch: Quét đầu dò/ Dụng ảnh/ Xử lý hình ảnh/ CPU...</li> <li>- Vệ sinh các nút nhấn của bàn phím, chuột điều khiển, chiết áp điều khiển</li> <li>- Thay pin CMOS (nếu phải thay).</li> <li>- Kiểm tra bảng mạch bàn phím, hiệu chỉnh lại các chíp, vệ sinh, tháo lắp các loại giác cảm.</li> <li>- Vệ sinh, bảo trì, hiệu chỉnh bộ phận Trackball.</li> </ul> <p>Dầu dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh các đầu dò, các cổng nối toàn bộ các chân tử của đầu dò và khoá đầu dò</li> <li>- Lắp lại và chạy thử đồng thời kiểm tra toàn bộ các chức năng phần mềm của máy</li> <li>- Các chức năng của toàn bộ các phím trên mặt máy.</li> <li>- Kiểm tra hình ảnh với đầu dò Convex, tuyển tĩnh, âm đạo...</li> <li>- Kiểm tra chất lượng hình ảnh ở các chế độ B, M, B+M, flow...</li> <li>- Kiểm tra khả năng tính toán của máy.</li> <li>- Kiểm tra độ nhạy, mức nhiễu của ảnh.</li> </ul> |
| 2. <b>Màn hình hiển thị</b>        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh toàn bộ bên trong và bên ngoài màn hình, kiểm tra, vệ sinh mạch nguồn mạch hiển thị, cao áp của màn hình.</li> <li>- Vệ sinh tất cả các phím điều khiển của Monitor.</li> <li>- Lắp lại Monitor cho chạy thử và chỉnh sửa độ nét, độ sâu của màn hình.</li> </ul>  |
| 3. <b>Máy in nhiệt, máy in màu</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh toàn bộ bên trong và bên ngoài máy in: Cơ cấu cơ khí, tự động đóng mở cửa in, nguồn Switching, biến đổi A/D, D/A và các bảng điều khiển chính.</li> <li>- Tháo lắp, vệ sinh, hiệu chỉnh ma trận nhiệt.</li> <li>- Vệ sinh các đầu ra vào của Video, lô cuốn giấy in, các phím điều khiển máy in.</li> <li>- Lắp lại, chạy thử và hiệu chỉnh lại máy in.</li> <li>- Đổi với máy in màu kiểm tra hệ thống tiếp mực, kim phun</li> </ul>  |
| 4. <b>Chạy thử máy</b>             | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cắm điện vào máy, chờ máy khởi động và test các chức năng.</li> </ul>  |

|    |                        |       |    |                |                |
|----|------------------------|-------|----|----------------|----------------|
|    |                        |       |    |                |                |
| 23 | Máy Xquang kỹ thuật số | Chiếc | 01 | Anthem-vivix-S | Del medical/Mỹ |

- Bàn giao và ghi biên bản bàn giao sau khi bảo dưỡng
- Bảo dưỡng: định kỳ 1 năm 1 lần.

**1. Kiểm tra, bảo dưỡng tủ điều khiển**

- Làm sạch toàn bộ bên trong và bên ngoài máy sơ bộ phát hiện các hư hỏng bần
- mắt thường để xử lý ngay.

- Kiểm tra toàn diện về cơ học các điểm nối dây, các giác cám bằng vi mạch, các tiếp xúc của Role.

- Kiểm tra tình trạng vật lý của các dây cáp điện xem có gãy, nứt vỡ không.
- Kiểm tra hoạt động của các thiết bị bảo vệ an toàn Aptomat, cầu chì.

**2. Kiểm tra biến áp cao thế**

- Lau chùi vệ sinh thùng cao thế
- Kiểm tra và bảo dưỡng các đầu dây nối với biến áp, cao áp.
- Kiểm tra mức dầu trong thùng cao thế (Nếu thiếu phải có kế hoạch bổ sung dầu đúng chủng loại)
- Kiểm tra và bảo dưỡng đầu áp cao thế
- Kiểm tra và xiết chặt lại toàn bộ đầu dây nối với nguồn điện chính

**3. Kiểm tra bóng phát tia X chiếu và chụp**

- Kiểm tra tình trạng cơ học của bóng xem có bị rạn, nứt, chảy dầu.
- Bảo dưỡng quạt làm nguội bóng
- Kiểm tra và làm bảo dưỡng đầu áp cao thế, các đầu nối dây Anốt quay
- Kiểm tra bảo dưỡng hệ thống chuyển động cơ khí
- Kiểm tra bảo dưỡng hệ thống phanh hãm
- Kiểm tra bộ chuẩn mục chùm tia Colimator.
- Kiểm tra và hiệu chỉnh độ sáng của đèn hội tụ
- Kiểm tra độ thẳng hàng của bộ gác
- Kiểm tra bảo dưỡng bộ chuyên đổi tín hiệu hoặc bộ phím đèn sang
- Kiểm tra độ phản giãi của bộ tăng sang hình ảnh và hệ thống truyền hình

|    |                    |       |    |  |
|----|--------------------|-------|----|--|
|    |                    |       |    | <p><b>4. Kiểm tra và bảo dưỡng bàn chiếu + chụp.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra bảo dưỡng động cơ nâng hạ bàn.</li> <li>- Kiểm tra, hiệu chỉnh độ nghiêng và sự truyền lực của bánh xe</li> <li>- Bảo dưỡng hệ thống cáp ròng rọc</li> <li>- Bảo dưỡng và hiệu chỉnh dây curoa động cơ chính</li> <li>- Kiểm tra bảo dưỡng hệ thống đĩa xích</li> <li>- Bảo dưỡng hệ thống trực lăn</li> <li>- Bảo dưỡng hệ thống con trượt chuyên động</li> <li>- Kiểm tra an toàn dây kéo tạ đối trọng</li> <li>- Kiểm tra bộ giữ phim và chức năng cài đặt cố định</li> <li>- Kiểm tra bảng hướng dẫn phim và trực lăn cho phim</li> <li>- Kiểm tra và hiệu chỉnh lực cài phim</li> </ul> <p><b>5. Kiểm tra hoạt động của máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra các số đo chỉ thị trên mặt máy</li> <li>- Kiểm tra hoạt động của Roto Anôt bong phát tia</li> <li>- Kiểm tra thời gian phát tia</li> <li>- Kiểm tra các thông- số: KV chiếu và chụp</li> <li>- Kiểm tra dòng điện chiếu và chụp</li> <li>- Hiệu chỉnh các thông- số đảm bảo chỉ tiêu kỹ thuật.</li> </ul> <p><b>6. Chạy thử máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cắm điện vào máy, chờ máy khởi động và test các chức năng.</li> <li>- Bàn giao và ghi biên bản bàn giao sau khi bảo dưỡng</li> </ul> <p>Bảo dưỡng: Định kỳ 1 năm 1 lần</p> <p><b>1. Bảo dưỡng, kiểm tra phần điện - điện tử:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Dây điện nguồn.</li> <li>+ Điện áp các bộ nguồn DC, AC</li> <li>+ Mạch nạp điện áp cao cho khối công suất</li> <li>+ Mạch điều khiển dòng mA, cao thế KV.</li> <li>+ Mạch đảo điện tần số cao và khối IGBT.</li> <li>+ Phần điều khiển Anôt quay.</li> <li>+ Hiệu chỉnh dạng sóng KV/mA.</li> </ul> |
| 24 | Máy Xquang di động | Chiếc | 01 | JOLLY 30 PLUS DR<br>Jolly/ Italy   |

|    |                          |       |    |                               |  |
|----|--------------------------|-------|----|-------------------------------|--|
|    |                          |       |    |                               | <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Mạch báo lỗi.</li> <li>+ Phần hiển thị thông số.</li> <li>+ Tình trạng của bóng X-Quang.</li> <li>+ Hoạt động của bộ chuẩn trực tia, đèn chiếu của bộ chuẩn trực tia.</li> </ul> <p><b>2. Bảo dưỡng, kiểm tra phần cơ khí:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Các bánh xe, hệ thống phanh</li> <li>+ Tay đỡ bóng X-Quang</li> <li>+ Bộ phận khóa tay đỡ bóng X-Quang.</li> <li>+ Lò xo đổi trọng.</li> <li>+ Hộp đựng cassette</li> </ul> <p><b>3. Chạy thử máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cắm điện vào máy, chờ máy khởi động và test các chức năng.</li> <li>+ Bàn giao và ghi biên bản bàn giao sau khi bảo dưỡng</li> </ul>   |
| 25 | Máy đo độ<br>loãng xương | Chiếc | 01 | EXCELLU<br>S<br>S/Hàn<br>Quốc | <p>Bảo dưỡng: Định kỳ 1 năm 1 lần.</p> <ol style="list-style-type: none"> <li><b>1. Bảo dưỡng bộ nguồn</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh power board</li> <li>- Kiểm tra hệ thống dây, cable kết nối</li> </ul> </li> <li><b>2. Bảo dưỡng mô tơ bước</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra các limit switch</li> <li>- Kiểm tra động cơ di chuyển theo trục X – Y</li> </ul> </li> <li><b>3. Bảo dưỡng bộ phân nhận tia (Detector)</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, vệ sinh thấu kính tube</li> </ul> </li> <li><b>4. Bảo dưỡng bộ phát tia (HFG)</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra tia laser point</li> </ul> </li> <li><b>5. Bảo dưỡng main board</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh , bảo trì lại main</li> <li>- Kiểm tra Shutter open, Half shutter open</li> <li>- Kiểm tra lại phần lấy gain</li> <li>- Kiểm tra spectrum so với hình ảnh theo máy</li> <li>- Lấy lại count</li> </ul> </li> </ol> |

|    |                              |       |    |            |   |
|----|------------------------------|-------|----|------------|---|
|    |                              |       |    |            | <p><b>6. Bảo dưỡng cánh tay chữ C</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra bảng điều khiển</li> <li>- Vệ sinh bảng mạch điều khiển</li> </ul> <p><b>7.Kiểm tra phần mềm đo mật độ xương</b></p> <p><b>8.Vệ sinh toàn bộ máy</b></p> <p><b>9.Chạy thử máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cắm điện vào máy, chờ máy khởi động và test các chức năng.</li> <li>- Bàn giao và ghi biên bản bàn giao sau khi bảo dưỡng</li> </ul>   |
| 26 | Máy siêu âm tổng quát màu 4D | Chiếc | 01 | Arietta 65 | <p>Fujifilm Nhật Bản</p> <p><b>1.KIỂM TRA SƠ BỘ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Kiểm tra khởi động máy</li> <li>Sao lưu các cài đặt</li> <li>Xem lại nhật ký lỗi</li> <li>Thực hiện chuẩn đoán</li> <li>Xóa bộ nhớ đệm</li> <li>Không gian lưu trữ trống &gt;75%</li> </ul> <p><b>2.VỆ SINH THIẾT BỊ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Làm sạch khung ngoài</li> <li>Làm sạch lọc bụi</li> </ul> <p><b>3.KIỂM TRA VẬT LÝ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Kiểm tra các công tín hiệu</li> <li>Kiểm tra bánh xe và phanh</li> <li>Kiểm tra khớp xoay màn hình</li> <li>Kiểm tra độ chính xác ngày/giờ của thiết bị</li> <li>Kiểm tra cáp và các kết nối</li> <li>Kiểm tra che chắn và vỏ bọc</li> <li>Kiểm tra chuyên động và hoạt động của bảng điều khiển</li> </ul> <p><b>4.KIỂM TRA CHỨC NĂNG</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Kiểm tra màn hình hiển thị</li> <li>Kiểm tra màn hình cảm ứng</li> <li>Kiểm tra hoạt động bàn phím</li> <li>Kiểm tra hoạt động chế độ 2D</li> </ul> |

|    |                                       |       |    |  |
|----|---------------------------------------|-------|----|--|
|    |                                       |       |    |  |
|    |                                       |       |    |  |
| 27 | Máy Xquang kỹ thuật số chụp tổng quát | Chiếc | 01 | <p>RADspeed fit</p> <p>Shimazu /Nhật Bản</p> <p>Bảo dưỡng: định kỳ 1 năm 1 lần.</p> <p><b>1. Kiểm tra, bảo dưỡng tủ điều khiển</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm sạch toàn bộ bên trong và bên ngoài máy sơ bộ phát hiện các hư hỏng bằng mắt thường để xử lý ngay.</li> <li>- Kiểm tra toàn bộ về cơ khí các núm tắt mở và các phím điều khiển.</li> <li>- Kiểm tra toàn diện về cơ học các điểm nối dây, các giắc cắm bảng vi mạch, các tiếp xúc của Role.</li> <li>- Kiểm tra tình trạng vật lý của các dây cáp điện xem có gãy, nứt vỡ không.</li> <li>- Kiểm tra hoạt động của các thiết bị bảo vệ an toàn Aptomat, cầu chí.</li> <li>- Kiểm tra mạch điện nguồn cung cấp</li> </ul> |

- Kiểm tra mạch điện khởi động
- Kiểm tra mạch điện bảo vệ
- Kiểm tra và bảo dưỡng máy biến thế ôn áp tự động.

## **2. Kiểm tra biến áp cao thế**

- Lau chui vệ sinh thùng cao thế
- Kiểm tra và bảo dưỡng các dây dẫn nối với biến áp, cao áp.
- Kiểm tra mức dầu trong thùng cao thế (Nếu thiếu phải có kế hoạch bổ sung dầu đúng chủng loại)
- Kiểm tra và bảo dưỡng đầu áp cao thế
- Kiểm tra và xiết chặt lại toàn bộ đầu dây nối với nguồn điện chính

## **3. Kiểm tra bóng phát tia X chiếu và chụp**

- Kiểm tra tình trạng cơ học của bóng xem có bị rạn, nứt, chảy dầu.
- Bảo dưỡng quạt làm nguội bóng
- Kiểm tra và làm bảo dưỡng đầu áp cao thế, các dây dẫn nối dây Anot quay
- Kiểm tra bảo dưỡng hệ thống phanh hãm
- Kiểm tra bộ chuẩn mực chùm tia Colimator.
- Kiểm tra và hiệu chỉnh độ sáng của đèn hội tụ
- Kiểm tra độ thẳng hàng của bộ gốp
- Kiểm tra bảo dưỡng bộ chuyên đổi tín hiệu hoặc bộ phim đếm sang
- Kiểm tra độ phân giải của bộ tăng sang hình ảnh và hệ thống truyền hình

## **4. Kiểm tra và bảo dưỡng bàn chiếu + chụp.**

- Kiểm tra bảo dưỡng động cơ nâng hạ bàn.
- Kiểm tra bảo dưỡng nâng hạ
- Kiểm tra, hiệu chỉnh độ nghiêng và sự truyền lực của bánh xe
- Bảo dưỡng hệ thống cáp ròng rọc
- Bảo dưỡng và hiệu chỉnh dây curoa động cơ chính
- Kiểm tra bảo dưỡng hệ thống đĩa xích
- Bảo dưỡng hệ thống trực lăn
- Bảo dưỡng hệ thống con trượt chuyên động
- Kiểm tra an toàn dây kéo tạ đối trọng
- Kiểm tra bộ giữ phim và chức năng cài đặt cố định

|    |                    |       |    |          |   |
|----|--------------------|-------|----|----------|---|
|    |                    |       |    |          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra bảng hướng dẫn phim và trực lăng cho phim</li> <li>- Kiểm tra và hiệu chỉnh lục cài phim</li> </ul> <p><b>5. Kiểm tra hoạt động của máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra các số đo chỉ thị trên mặt máy</li> <li>- Kiểm tra hoạt động của Roto Anot bong phát tia</li> <li>- Kiểm tra thời gian phát tia</li> <li>- Kiểm tra các thông số: KV chiếu và chụp</li> <li>- Kiểm tra dòng điện chiếu và chụp</li> <li>- Hiệu chỉnh các thông số đảm bảo chỉ tiêu kỹ thuật</li> </ul> <p><b>6. Chạy thử máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cắm điện vào máy, chờ máy khởi động và test các chức năng.</li> <li>- Bàn giao và ghi biên bản bàn giao sau khi bảo dưỡng</li> </ul>  |
| 28 | Máy đo khúc xạ mắt | Chiếc | 01 | PRK-5000 | <p>Hàn Quốc</p> <p>Bảo dưỡng: định kỳ 1 năm 1 lần.</p> <p><b>1. Kiểm tra bên ngoài</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kiểm tra sự phù hợp của phương tiện đo với các yêu cầu quy định trong tài liệu kỹ thuật và ghi các thông tin về tên, nhãn hiệu, kiểu /loại, số hiệu, chỉ thị của nhà sản xuất.</li> <li>+ Kiểm tra bảng mác thường bên ngoài xem có những hư hỏng gì không</li> <li>+ Vệ sinh toàn bộ bên ngoài máy bằng khăn khô, vệ sinh mắt kính, phụ kiện theo.</li> </ul> <p><b>2. Kiểm tra kỹ thuật</b></p> <p>Kiểm tra kỹ thuật theo các yêu cầu sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bộ phận chỉ thị hoạt động ổn định, không có hiện tượng thay đổi đột ngột, biến động, các số hiển thị phải rõ nét, không bị mờ hoặc mất nét.</li> </ul> <p><b>3. Kiểm tra đo lường</b></p> <p>Máy đo chỉ số khúc xạ được kiểm tra đo lường theo trình tự các nội dung, phương pháp và các yêu cầu sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra điểm “0”</li> <li>- Kiểm tra sai số</li> <li>- Tính toán độ không đảm bảo đo</li> </ul> <p><b>4. Kiểm tra bên trong máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh các bo mạch, mạch nguồn, mạch điều khiển, mạch xử lý tín hiệu....</li> </ul> |

|    |                           |       |    |            |   |   |
|----|---------------------------|-------|----|------------|---|---|
|    |                           |       |    |            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra đo các mục điện áp 5v, 12v...</li> <li>- Kiểm tra an toàn điện.</li> <li>- Hiệu chuẩn, hiệu chỉnh lại các thông số, tần số, khoảng cách, cự ly cho máy.</li> </ul> <p><b>5. Kiểm định máy.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm định Theo thông tư 03/2024/TT-BKHCN.</li> <li>- Bàn giao và ghi biên bản bàn giao sau khi bảo dưỡng</li> </ul> |   |
| 29 | Máy siêu âm tim đặc chủng | Chiếc | 01 | Vivid S70N | GE/Na Uy  | <p>Bảo dưỡng: Định kỳ 1 năm 1 lần</p> <p><b>1. Trao đổi, xác minh và sao lưu dữ liệu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trao đổi, ghi nhận tình trạng thiết bị với người sử dụng/quản lý về tình trạng hoạt động của hệ thống.</li> <li>- Kiểm tra thông tin hệ thống và các phụ kiện kèm theo</li> <li>- Thực hiện sao lưu tất cả cài đặt của người sử dụng và dữ liệu hình ảnh.</li> </ul> <p><b>2. Kiểm tra và đánh giá phần cứng, thiết bị ngoại vi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra toàn bộ hệ thống hệ thống.</li> <li>- Các kết cấu cơ khí trên hệ thống.</li> <li>- Kiểm tra màn hình hiển thị và màn hình điều khiển của hệ thống.</li> <li>- Hệ thống nâng đỡ và các bánh xe của hệ thống.</li> <li>- Kiểm tra tình trạng làm việc của tất cả các phím chức năng.</li> <li>- Kiểm tra hoạt động các thiết bị ngoại vi đang kết nối vào hệ thống.</li> <li>- Kiểm tra ổ cứng và xóa các tập tin không cần thiết, tập tin rác.</li> <li>- Kiểm tra cáp nguồn hệ thống.</li> </ul> <p><b>3. Kiểm tra và đánh giá chất lượng các đầu dò</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Siêu âm thử và đánh giá chất lượng hình ảnh.</li> <li>- Kiểm tra tình trạng của các chân tử.</li> <li>- Kiểm tra tháo lắp bộ kết nối đầu dò.</li> <li>- Kiểm tra dây đầu dò.</li> <li>- Kiểm tra các tiếp điểm giữa đầu dò và máy chính.</li> </ul> <p><b>4. Vệ sinh máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh bên ngoài toàn bộ thiết bị và dây kết nối.</li> </ul> |

|     |                        |       |    |   |
|-----|------------------------|-------|----|---|
|     |                        |       |    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh bộ lọc gió.</li> <li>- Vệ sinh hút bụi bên trong máy.</li> <li>- Vệ sinh các bo mạch, tiếp điểm, giác cắm.</li> <li>- Vệ sinh các công kết nối đầu dò đảm bảo tiếp xúc tốt.</li> <li>- Vệ sinh bàn phím và con lăn.</li> </ul>   |
| 3.0 | Máy điện tim 12<br>cần | Chiếc | 01 | <p><b>5. Đánh giá tình trạng phần mềm hệ thống.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đăng nhập phần mềm hệ thống bằng Service key được hãng cung cấp:</li> <li>+ Kiểm tra lỗi phần mềm thực hiện cài đặt lại khi phát hiện lỗi;</li> <li>+ Kiểm tra và nâng cấp các bản cập nhật, vá lỗi được hỗ trợ chính hãng.</li> <li>- Siêu âm thử và kiểm tra hoạt động của các ứng dụng siêu âm</li> </ul> <p><b>6. Kiểm tra an toàn điện</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đo điện trở giữa khung máy với đất <math>&lt; 200 \text{ m}\Omega</math></li> <li>- Đo dòng rò giữa vỏ máy với đất <math>&lt; 500 \mu\text{A}</math></li> <li>- Đo dòng rò Đầu dò trong điều kiện bình thường <math>&lt; 10 \mu\text{A}</math></li> <li>- Đo dòng cách ly trên Đầu dò <math>&lt; 50 \mu\text{A}</math></li> </ul> <p><b>7. Chạy thử máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cắm điện vào máy, chờ máy khởi động và test các chức năng.</li> <li>- Bàn giao và ghi biên bản bàn giao sau khi bảo dưỡng</li> </ul> <p>Bảo dưỡng: định kỳ 1 năm 1 lần.</p> <p><b>1. Phản bén ngoài máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cảm điện, chạy thử, test 1 bệnh nhân và các phím chức năng.</li> <li>- Lắp đủ các điện cực và chạy thử trên người. In kết quả và lưu lại trên giấy in và ghi vào tình trạng máy trước khi bảo dưỡng.</li> <li>- Vệ sinh mặt may, bàn phím điều khiển, bộ dây đo, 4 điện cực chi, 6 điện cực hút acquy dư trữ, máy in nhiệt....</li> </ul> <p><b>2. Phản bén trong máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh, kiểm tra các mức điện áp, bảng mạch nguồn: xoay chiều, một chiều, acquy và máy in, motor kéo giấy, bút ghi.</li> <li>- Vệ sinh, kiểm tra bảng mạch điều khiển chính: ROM, RAM, CPU, MCU và các</li> </ul> |

|    |              |       |    |   |   |
|----|--------------|-------|----|---|---|
|    |              |       |    | công giao tiếp...<br>- Vệ sinh kiêm tra phía trong bàn phím, công tắc, dây giắc .<br>- Vệ sinh kiêm tra máy in nhiệt. |   |
| 31 | Máy điện não | Chiếc | 01 | KT88<br>Trung Quốc  | <p><b>3. Lắp máy và kiểm tra máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắp ráp các bảng mạch nguồn, điều khiển, giao diện....</li> <li>- Lắp lại máy in, bộ nguồn acquy.</li> <li>- Lắp bộ dây đo, các điện cực hút, điện cực chỉ vào máy</li> <li>- Lắp dây đủ 4 điện cực chỉ, 6 điện cực ngực và liên sườn (điện cực quả bóp).</li> <li>- Kiểm tra nối “mát”.</li> <li>- Cắm điện, chạy thử và hiệu chỉnh lại các phần mềm chức năng.</li> <li>- Thay đổi các đạo trình V1, V2, V3, V4, V5, V6, I, II, III, aVR, aVL, aVF, Auto, Manual.</li> <li>- Thay đổi các phím chức năng: Độ khuyêch đại, lọc nhiễu 50Hz, nhiễu cơ, thay đổi tốc độ kéo giấy của máy in, Test ImV, đánh dấu đạo trình.</li> </ul> <p><b>4. Chạy thử và bàn giao máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cắm điện vào máy chờ Selftest.</li> <li>- Nhấn start và in kết quả trên giấy.</li> </ul> <p><b>5. Chạy thử máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cắm điện vào máy, chờ máy khởi động và test các chức năng.</li> <li>- Bàn giao và ghi biên bản bàn giao sau khi bảo dưỡng</li> </ul> <p>Bảo dưỡng: định kỳ 1 năm 1 lần.</p> <p><b>1. Phản bén ngoài máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cắm điện, chạy thử, test 1 bệnh nhân và các phím chức năng.</li> <li>- Lắp đủ các điện cực và chạy thử trên người. In kết quả và lưu lại trên giấy in và ghi vào tình trạng máy trước khi bảo dưỡng.</li> <li>- Vệ sinh mặt máy, bàn phím điều khiển, bộ dây điện các mủ chụp đầu máy in nhiệt....</li> <li>- bảo dưỡng đèn flast</li> </ul> <p><b>2. Phản bén trong máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh, kiêm tra các mủ điện áp, bảng mạch nguồn: xoay chiều, một chiều, acquy và máy in, motor kéo giấy, bút ghi.</li> <li>- Vệ sinh, kiêm tra bảng mạch điều khiển chính: ROM, RAM, CPU, MCU và các</li> </ul> |

|    |                            |          |    |        |   |
|----|----------------------------|----------|----|--------|---|
|    |                            |          |    |        | <p>công giao tiếp...</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh kiểm tra phía trong bàn phím, công tắc, dây giắc .</li> <li>- Vệ sinh kiểm tra máy in nhiệt.</li> </ul> <p><b>3. Lắp máy và kiểm tra máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắp ráp các bảng mạch nguồn, điều khiển, giao diện...</li> <li>- kiêm tra hiệu chuẩn phần mềm.</li> <li>- Lắp bộ dây đo và test thử máy bằng máy test</li> <li>- Kiểm tra nồi “mát”.</li> <li>- Cảm điện, chạy thử và hiệu chỉnh lại các phần mềm chức năng.</li> <li>- Thay đổi các phím chức năng: Độ khuyêch đại, lọc nhiễu, nhiễu cơ, thay đổi tốc độ kéo giấy của máy in.</li> </ul> <p><b>4. Chạy thử và bàn giao máy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cảm điện vào máy chạy test thử trước khi bàn giao.</li> <li>- Nhấn start và in kết quả trên giấy.</li> </ul> <p><b>5. Kiểm định máy.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm định Theo thông tư 03/2024/TT-BKHCN.</li> <li>- Bàn giao và ghi biên bản bàn giao sau khi bảo dưỡng</li> </ul> <p><b>1.Bảo dưỡng: Định kỳ 1 năm 1 lần</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, vệ sinh toàn bộ máy</li> <li>- Kiểm tra các Sensor áp lực khí nén</li> <li>- Kiểm tra Sensor nhiệt độ</li> <li>- Kiểm tra van xả đóng ngắt nén khí</li> <li>- Kiểm tra van xả tự động thoát nước ngưng</li> <li>- Kiểm tra hệ thống van khí 1 chiều đầu ra</li> <li>- Vệ sinh, sục rửa buồng dầu và thay thế dầu máy (1 lần/năm, làm vào đầu kỳ bảo dưỡng)</li> <li>- Kiểm tra, bổ sung dầu máy.</li> <li>- Kiểm tra các van điện tử đóng mở đầu hút</li> <li>- Kiểm tra dây Curoa.</li> <li>- Kiểm tra hoạt động luân phiên các động cơ và hệ thống điều khiển trung tâm</li> </ul> <p><b>2. Kiểm định máy.</b></p> |
| 32 | Hệ thống khí nén Trung Tâm | Hệ thống | 01 | EFV C6 | Pháp  |

|    |                               |          |    |              |                  |  |
|----|-------------------------------|----------|----|--------------|------------------|--|
|    |                               |          |    |              |                  |  |
| 33 | Hệ thống khí Hút Trung Tâm    | Hệ thống | 01 | EVISA E100.3 | Pháp             | <p>- Kiểm định Theo Thông tư số 36/2019/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2019.</p> <p><b>1. Bảo dưỡng: Định kỳ 1 năm 1 lần</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, vệ sinh toàn bộ máy và Filter lọc khí</li> <li>- Kiểm tra Sensor áp lực bình tích áp</li> <li>- Kiểm tra filter lọc khuẩn</li> <li>- Vệ sinh bộ làm mát động cơ</li> <li>- Kiểm tra các hệ thống van đóng ngắt</li> <li>- Vệ sinh, sục rửa buồng dầu và thay thế dầu máy (1 lần/năm, làm vào đầu kỳ bảo dưỡng)</li> <li>- Kiểm tra, bổ sung dầu máy.</li> <li>- Kiểm tra động cơ hút (đầu máy hút)</li> <li>- Xiết lại các ốc của động cơ</li> <li>- Kẹp dòng, kiểm tra thông số của động cơ</li> <li>- Kiểm tra, xiết chặt các bulong chân đế máy</li> <li>- Kiểm tra hệ thống điều khiển trung tâm, hoạt động luân phiên của các động cơ</li> </ul> <p><b>2. Kiểm định máy.</b></p> <p>- Kiểm định Theo Thông tư số 36/2019/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2019.</p> <p>Bảo dưỡng: Định kỳ 1 năm 1 lần</p> <p><b>1. Hồ ga thu gom dầu vào và khoang chứa bùn dư</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh rọ chắn rác</li> <li>- Kiểm tra khoang bùn, đánh giá lượng bùn dư</li> </ul> <p><b>2. Bề điều hòa</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh, kiểm tra, bảo dưỡng bom bե điều hòa và các công tắc phao báo mức.</li> <li>- Vệ sinh và cǎn chỉnh hộp phân phối lưu lượng nước thải đến các bồn xử lý sinh học.</li> <li>- Kiểm tra thông tắc đường ống đầu vào từ hộp phân chia lưu lượng vào bồn xử lý.</li> <li>- Kiểm tra sự rò rỉ của các vị trí đầu nối, kiểm tra ống chữ H.</li> <li>- Cǎn chỉnh, kiểm tra tình trạng sục khí tại bể điều hòa.</li> <li>- Kiểm tra đường ống từ máy bơm đến hộp phân chia lưu lượng. Kiểm tra van 1</li> </ul> |
| 34 | Hệ thống xử lý nước thải y tế | Hệ thống | 01 | 33-0202      | Kobutar Nhật bản |  |

|  |  |
|--|--|
|  | <p>chiều trên các đường ống.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra hộp đầu nối điện và các mối nối.</li> </ul>   |
|  | <p><b>3. Phản bể hợp khối (Tank)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cân chỉnh lượng sục khí tại các ngăn xử lý sinh học (ngăn chứa giá thể vi sinh)</li> <li>- Đo lượng Oxy hòa tan DO, đo pH để đánh giá công nghệ.</li> <li>- Đo nồng độ bùn, đánh giá nồng độ vi sinh trong bể vi sinh. Bổ sung và nuôi cây sinh bê hiếu khí cho hệ thống Xử lý nước thải.</li> <li>- Cân chỉnh lưu lượng hồi lưu nước tuần hoàn tại 4 bồn xử lý.</li> <li>- Cân chỉnh lưu lượng hồi lưu bùn khi hệ thống rửa ngược</li> <li>- Bảo dưỡng, hút váng bè mặt và hút bùn dư tại ngăn tuần hoàn</li> <li>- Vệ sinh bảo dưỡng ngăn lảng bùn và vật liệu lọc. Hút bùn lảng định đạng đẩy về ngăn chứa bùn dư.</li> <li>- Bảo dưỡng các đường ống tuần hoàn từ bể hợp khối về khu vực bể bê tông. Vệ sinh, thông tắc để đảm bảo luôn thông.</li> <li>- Bảo dưỡng các bơm đầu ra và các phao báo mức.</li> <li>- Kiểm tra nhanh các thông số nước sau xử lý để đánh giá chất lượng xử lý (NH<sub>4</sub>, PO<sub>4</sub>, COD...)</li> </ul> |
|  | <p><b>4. Máy thổi khí</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra và vệ sinh bầu lọc khí</li> <li>- Bảo dưỡng, bổ sung dầu bôi trơn (nếu thấy thiếu dầu đè nghị mua bổ sung)</li> <li>- Kiểm tra và bảo dưỡng các vị trí đầu nối đường ống, van điện từ, van cửa, van 1 chiều.</li> <li>- Hiệu chỉnh lại áp suất khí</li> <li>- Kiểm tra và cảng lại dây đai nếu thấy không đạt yêu cầu kỹ thuật (nếu thấy khôn</li> </ul>   |

|    |                                      |          |    |        |             |
|----|--------------------------------------|----------|----|--------|-------------|
|    |                                      |          |    |        |             |
|    |                                      |          |    |        |             |
| 35 | Hệ thống phẫu thuật nội soi khớp gối | Hệ thống | 01 | HD 128 | Straker /Mỹ |

đảm bảo an toàn thì đề nghị thay dây)

- Bảo dưỡng, kiểm tra lại các bu lông định vị máy.

- Đo độ cách điện, kiểm tra độ an toàn về điện của máy sục khí.

#### 5. Tủ điều khiển và các thiết bị điện

- Kiểm tra các rơ le, bảo dưỡng các tiếp điểm nếu rơ le đóng ngắt không tốt.

- Đo dòng điện chạy của các máy, hiệu chỉnh dòng điện điều khiển nếu thấy không đúng với dòng định mức.

- Kiểm tra, vệ sinh các tiếp điểm của Aptomat, kiểm tra báo động khi bị sự cố tại các Aptomat.

- Hiệu chỉnh lại rơ le thời gian nếu thấy các điều chỉnh trước đó không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật đối với các thiết bị.
- Kiểm tra, vệ sinh, bảo dưỡng các vị trí đấu nối dây điện.
- Đo độ tiếp địa của các dây dẫn và các thiết bị (bằng đồng hồ MEGAOHM)
- Đo dòng điện thực của các máy khi hoạt động.
- Bảo dưỡng các đường ống, vệ sinh sạch sẽ các đường ống luồn dây điện.

Bảo dưỡng: Định kỳ 1 năm 1 lần

#### 1. Bộ xử lý hình ảnh

- Nguồn điện đầu vào
- Kiểm tra ngoại quan thiết bị
- Kiểm tra hộp cầu chì và vị trí kết nối dây điện nguồn
- Kiểm tra các đầu kết nối dây tín hiệu vào, ra.
- Kiểm tra phím cảm biến trắng.
- Kiểm tra vị trí gắn cáp tín hiệu camera.
- Bảo dưỡng và vệ sinh bên ngoài thiết bị.

Đầu camera

|    |                                    |          |    |          |                 |   |
|----|------------------------------------|----------|----|----------|-----------------|---|
|    |                                    |          |    |          |                 |   |
| 36 | Hệ thống phẫu thuật nội soi ổ bụng | Hệ thống | 01 | Image HD | Karl storz/ Đức | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra vị trí ống soi kết nối với dây dẫn sáng</li> <li>- Kiểm tra mặt kính tại vị trí đầu xa trên ống soi</li> <li>- Kiểm tra thấu kính vị trí kết nối với đầu camera</li> <li>- Kiểm tra thân ống soi</li> <li>- Vệ sinh mặt kính 2 đầu ống soi</li> <li>- Kiểm tra hình ảnh ống soi được kết nối bộ xử lý</li> </ul> <p>Bảo dưỡng: Định kỳ 1 năm 1 lần</p> <p><b>1. Kiểm tra vệ sinh giá để bộ nội soi, các dây điện, khí, bình CO<sub>2</sub>.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tháo dỡ toàn bộ hệ thống, lau rửa giá, các dây cảm điện, khí, bình CO<sub>2</sub> bằng cồn và giẻ sạch.</li> <li>- Kiểm tra tình trạng vật lý của các dây cảm điện, dây kết nối các bộ phận của máy đồng hồ áp suất xem có gãy, nứt vỡ không, thay thế (nếu cần).</li> </ul> <p><b>2. Kiểm tra, vệ sinh màn hình hiển thị bộ nội soi.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tháo dỡ màn hình sử dụng máy hút/thổi bụi, chổi chuyên dụng để làm sạch bụi bẩn các linh kiện điện tử.</li> <li>- Đối với các bụi bẩn khó sạch dùng cồn và giẻ sạch để lau rửa sau đó dùng giẻ sạch lau khô lại</li> <li>- Kiểm tra toàn bộ về cơ khí các nút tắt mở và các phím điều khiển.</li> <li>- Kiểm tra toàn diện về cơ học các điểm nối dây, các giắc cảm biến vi mạch, các tiếp xúc của Role, tiếp điểm lau rửa bằng cồn hoặc Rp7 (Nếu cần)</li> <li>- Sử dụng cồn để lau bể mặt màn hình LCD.</li> <li>- Dùng cồn để lau bể mặt màn hình LCD.</li> <li>- Sử dụng khăn khô, sạch lau lại.</li> <li>- Lắp lại hoàn chỉnh.</li> </ul> <p><b>3. Kiểm tra vệ sinh nguồn sáng.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tháo vỏ ngoài nguồn sáng sử dụng máy hút/thổi bụi, chổi chuyên dụng để làm sạch bụi bẩn các linh kiện điện tử, các quạt gió.</li> <li>- Đối với các bụi bẩn khó sạch dùng cồn và giẻ sạch để lau rửa sau đó dùng giẻ sạch lau khô lại</li> <li>- Kiểm tra, vệ sinh toàn bộ về cơ học các nút tắt mở và các phím điều khiển.</li> <li>- Kiểm tra toàn diện về cơ học các điểm nối dây, các giắc cảm biến vi mạch, các</li> </ul> |

|  |  |   |
|--|--|---|
|  |  | <p>tiếp xúc của Role, tiếp điểm lau rửa cồn hoặc Rp7 (Nếu cần).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiệu chỉnh lại tâm của bóng đèn chiếu sáng (Nếu cần).</li> <li>- Sử dụng cồn và khăn lau sạch bụi bám vào vỏ nguồn sáng.</li> <li>- Sử dụng khăn khô, sạch lau lai.</li> <li>- Lắp lại hoàn chỉnh.</li> </ul>  |
|  |  | <p><b>4. Kiểm tra, vệ sinh bộ thu phát camera.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tháo vỏ ngoài của bộ thu phát camera sử dụng máy hút/thổi bụi, chổi chuyên dụng để làm sạch bụi bẩn các linh kiện điện tử, quạt gió.</li> <li>- Đối với các bụi bẩn khó sạch dùng cồn và giẻ sạch để lau rửa sau đó dùng giẻ sạch lau khô lai</li> <li>- Kiểm tra toàn bộ về cơ khí các núm tắt mở và các phím điều khiển.</li> <li>- Kiểm tra toàn diện về cơ học các điểm nối dây, các giác cắm bằng vi mạch, các tiếp xúc của Role, tiếp điểm lau rửa bằng cồn hoặc Rp7 (Nếu cần).</li> <li>- Dùng nước rửa chuyên dụng để lau rửa các thị kính của camera, dây dẫn sảng,</li> <li>- Sử dụng cồn và khăn lau sạch bụi bám vào vỏ nguồn sáng.</li> <li>- Sử dụng khăn khô, sạch lau lai.</li> <li>- Lắp lại hoàn chỉnh.</li> </ul>  |
|  |  | <p><b>5. Kiểm tra, vệ sinh máy bom CO2.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tháo vỏ ngoài của máy bom CO2 sử dụng máy hút/thổi bụi, chổi chuyên dụng để làm sạch bụi bẩn các linh kiện điện tử, quạt gió.</li> <li>- Đối với các bụi bẩn khó sạch dùng cồn và giẻ sạch để lau rửa sau đó dùng giẻ sạch lau khô lai.</li> <li>- Kiểm tra toàn bộ về cơ khí các núm tắt mở và các phím điều khiển.</li> <li>- Kiểm tra toàn diện về cơ học các điểm nối dây, các giác cắm bằng vi mạch, các tiếp xúc của Role, tiếp điểm lau rửa bằng cồn hoặc Rp7 (Nếu cần).</li> <li>- Sử dụng cồn và khăn lau sạch bụi bám vào vỏ nguồn sáng.</li> <li>- Sử dụng khăn khô, sạch lau lai.</li> <li>- Lắp lại hoàn chỉnh.</li> </ul> <p><b>6. Lắp đặt các máy vào giá, kết nối và chạy thử theo yêu cầu.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắp tất cả các máy vào vị trí ban đầu. Cắm điện</li> </ul> <p>Kết nối và chạy thử máy thực tế. Cài đặt và hiệu chỉnh các thông số thực tế theo yêu cầu.</p> |

|    |                        |          |    |       |   |
|----|------------------------|----------|----|-------|---|
|    |                        |          |    |       |   |
| 37 | Dàn phẫu thuật nội soi | Hệ thống | 02 | Image | <p>Karl storz/<br/>Đức</p> <p>- Viết phiếu bảo dưỡng máy.<br/>- Bàn giao lại máy cho người sử dụng.</p> <p>Bảo dưỡng: Định kỳ 1 năm 1 lần</p> <p><b>1. Kiểm tra vệ sinh giá để bộ nội soi, các dây điện, khí, bình CO2.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tháo dỡ toàn bộ hệ thống, lau rửa giá, các dây cám điện, khí, bình CO2 bằng cồn và giẻ sạch.</li> <li>- Kiểm tra tình trạng vật lý của các dây cám điện, dây kết nối các bộ phận của máy đồng hồ áp suất xem có gãy, nứt vỡ không, thay thế (nếu cần).</li> </ul> <p><b>2. Kiểm tra, vệ sinh màn hình hiển thị bộ nội soi.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tháo dỡ màn hình sử dụng máy hút/thổi bụi, chổi chuyên dụng để làm sạch bụi bẩn các linh kiện điện tử.</li> <li>- Đối với các bụi bẩn khó sạch dùng cồn và giẻ sạch để lau rửa sau đó dùng giẻ sạch lau khô lại</li> <li>- Kiểm tra toàn bộ về cơ khí các núm tắt mở và các phím điều khiển.</li> <li>- Kiểm tra toàn diện về cơ học các điểm nối dây, các giác cám bằng vi mạch, các tiếp xúc của Role, tiếp điểm lau rửa bằng cồn hoặc Rp7 (Nếu cần)</li> <li>- Sử dụng cồn và khăn lau sạch bụi bám vào vỏ màn hình.</li> <li>- Dùng cồn để lau bể mặt màn hình LCD.</li> <li>- Sử dụng khăn khô, sạch lau lại.</li> <li>- Lắp lại hoan chỉnh.</li> </ul> <p><b>3. Kiểm tra vệ sinh nguồn sáng.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tháo vỏ ngoài nguồn sáng sử dụng máy hút/thổi bụi, chổi chuyên dụng để làm sạch bụi bẩn các linh kiện điện tử, các quạt gió.</li> <li>- Đối với các bụi bẩn khó sạch dùng cồn và giẻ sạch để lau rửa sau đó dùng giẻ sạch lau khô lại</li> <li>- Kiểm tra, vệ sinh toàn bộ về cơ khí các núm tắt mở và các phím điều khiển.</li> <li>- Kiểm tra toàn diện về cơ học các điểm nối dây, các giác cám bằng vi mạch, các tiếp xúc của Role, tiếp điểm lau rửa bằng cồn hoặc Rp7 (Nếu cần).</li> <li>- Hiệu chỉnh lại tâm của bóng đèn chiếu sáng (Nếu cần)</li> <li>- Sử dụng cồn và khăn lau sạch bụi bám vào vỏ nguồn sáng.</li> <li>- Sử dụng khăn khô, sạch lau lại.</li> <li>- Lắp lại hoan chỉnh.</li> </ul> |

|    |              |       |    |  |
|----|--------------|-------|----|--|
|    |              |       |    | <p><b>4. Kiểm tra, vệ sinh bộ thu phát camera.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tháo vỏ ngoài của bộ thu phát camera sử dụng máy hút/thổi bụi, chổi chuyên dụng để làm sạch bụi bẩn các linh kiện điện tử, quạt gió.</li> <li>- Đổi với các bụi bẩn khó sạch dùng cồn và giẻ sạch để lau rửa sau đó dùng giẻ sạch lau khô lại</li> <li>- Kiểm tra toàn bộ về cơ khí các núm tắt mở và các phím điều khiển.</li> <li>- Kiểm tra toàn diện về cơ học các điểm nối dây, các giác cắm bằng vi mạch, các tiếp xúc của Role, tiếp điểm lau rửa bằng cồn hoặc Rp7 (Nếu cần).</li> <li>- Dùng nước rửa chuyên dụng để lau rửa các thị kính của camera, dây dẫn sáng,</li> <li>- Sử dụng cồn và khăn lau sạch bụi bám vào vỏ nguồn sáng.</li> <li>- Sử dụng khăn khô, sạch lau lại.</li> <li>- Lắp lại hoàn chỉnh.</li> </ul> <p><b>5. Kiểm tra, vệ sinh máy bơm CO2.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tháo vỏ ngoài của máy bơm CO2 sử dụng máy hút/thổi bụi, chổi chuyên dụng để làm sạch bụi bẩn các linh kiện điện tử, quạt gió.</li> <li>- Đổi với các bụi bẩn khó sạch dùng cồn và giẻ sạch để lau rửa sau đó dùng giẻ sạch lau khô lại.</li> <li>- Kiểm tra toàn bộ về cơ khí các núm tắt mở và các phím điều khiển.</li> <li>- Kiểm tra toàn diện về cơ học các điểm nối dây, các giác cắm bằng vi mạch, các tiếp xúc của Role, tiếp điểm lau rửa bằng cồn hoặc Rp7 (Nếu cần).</li> <li>- Sử dụng cồn và khăn lau sạch bụi bám vào vỏ nguồn sáng.</li> <li>- Sử dụng khăn khô, sạch lau lại.</li> <li>- Lắp lại hoàn chỉnh.</li> </ul> <p><b>6. Lắp đặt các máy vào giá, kết nối và chạy thử theo yêu cầu.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắp tất cả các máy vào vị trí ban đầu. Cắm điện</li> <li>Kết nối và chạy thử máy thực tế. Cài đặt và hiệu chỉnh các thông số thực tế theo yêu cầu.</li> <li>- Viết phiếu bảo dưỡng máy.</li> <li>- Bàn giao lại máy cho người sử dụng.</li> </ul> <p><b>1. Bảo dưỡng: Định kỳ 1 năm 1 lần</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra máy tạo hơi nước, bình áp suất: kiểm tra cặn và tạp chất, tẩy cặn và làm sạch.</li> </ul> |
| 38 | Máy hấp dụng | Chiếc | 01 | SA450FA0<br>00<br>Sturdy/Đài<br>loan   |

|  |   |
|--|---|
|  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra kính quan sát: kiểm tra tình trạng kính rõ, mờ, không quan sát được.</li> <li>- Kiểm tra bộ tạo nhiệt: làm sạch, loại bỏ vôi hóa trên bề mặt bộ tạo nhiệt.</li> <li>- Vệ sinh bồn chứa, kiểm tra lọc và chức năng của van phao .</li> <li>- Kiểm tra bình nước phụ: Vệ sinh làm sạch.</li> <li>- Van kiểm tra: tháo rời và làm sạch các bộ phận, kiểm tra miếng đệm.</li> <li>- Kiểm tra bộ lọc: tháo rời và làm sạch các bộ phận.</li> <li>- Kiểm tra cáp nguồn và kết nối.</li> <li>- Kiểm tra hoạt động của khởi động từ và vệ sinh bè mặt tiếp điểm nếu cần thi.</li> <li>- Gioăng cửa: vệ sinh, kiểm tra.</li> <li>- Kiểm tra đồng hồ đo áp suất.</li> <li>- Kiểm tra van pittông: vệ sinh, làm sạch, kiểm tra miếng đệm, kiểm tra đánh ghi chức năng.</li> <li>- Kiểm tra hệ thống bom chân không: vệ sinh, làm sạch bom chân không.</li> <li>- Kiểm tra cửa, hoạt động cơ học của thiết bị: có hoạt động ổn định, mượt.</li> <li>- Kiểm tra cửa, độ dung sai: các khe hở của cửa là 2 đến 2,5 mm.</li> <li>- Kiểm tra cửa an toàn: kiểm tra ngầm cửa, khóa cửa, công tác .</li> <li>- Kiểm tra và điều chỉnh tốc độ mở và đóng cửa từ 10-15 giây.</li> <li>- Kiểm tra bom chân không và bình chứa nước: Kiểm tra chức năng của máy h công tắc chuyển mức độ của máy bom.</li> <li>- Kiểm tra bẫy hơi có hoạt động được.</li> <li>- Kiểm tra bộ bão vệ quá nhiệt còn hoạt động.</li> <li>- Kiểm tra mục nước máy tạo hơi và kiểm tra mục nước qua kính quan sát.</li> <li>- Kiểm tra chế độ dừng khẩn cấp: chạy thử và sử dụng chức năng dừng khẩn cấp.</li> <li>- Kiểm tra nguồn cáp: kiểm tra dòng điện bằng ampe kế.</li> <li>- Kiểm tra máy tạo hơi: có bị rò rỉ, tạo hơi trong khoảng 10 phút từ mức thấp nhất đến mức cao nhất.</li> <li>- Kiểm tra áp suất buồng khí trung: có hoạt động bình thường hay bất thường.</li> <li>- Kiểm tra điều chỉnh áp suất bộ tạo hơi: kiểm tra áp suất hơi có nằm trong khoảng 3,5 đến 3,7 bar.</li> <li>- Kiểm tra rò rỉ các phần kết nối, đường ống thiết bị.</li> </ul> |
|--|---|

|    |                   |       |    |       |                  |                                   |   |
|----|-------------------|-------|----|-------|------------------|-----------------------------------|---|
|    |                   |       |    |       |                  |                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra các van an toàn thiết bị: kiểm tra chức năng hoạt động của van.</li> <li>- Kiểm tra cảm biến: kiểm tra các chức năng các cảm biến nhiệt độ, áp suất trong khi hoạt động thay đổi nhiệt độ, áp suất.</li> <li>- Kiểm tra bộ lọc khử khí: khuyến cáo thay thế nếu cần thiết.</li> <li>- Kiểm tra rò rỉ trong các buồng chứa.</li> <li>- Kiểm tra Bowie và Disk: kiểm tra quy trình tiệt trùng, rò rỉ trên đường ống và thiết bị.</li> <li>- Kiểm tra tiếp xúc giữa các vật liệu nhựa với bộ phận gia nhiệt.</li> </ul>  |
| 39 | Máy hấp dụng cụ 1 | Chiếc | 01 | TC600 | Sturdy/ Đài loan | 1. Bảo dưỡng: Định kỳ 1 năm 1 lần | <p>- Kiểm định Theo Thông tư số 36/2019/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2019.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra máy tạo hơi nước, bình áp suất: kiểm tra cặn và tạp chất, tẩy cặn và làm sạch.</li> <li>- Kiểm tra kính quan sát: kiểm tra tình trạng kính rõ, mờ, không quan sát được.</li> <li>- Kiểm tra bộ tạo nhiệt: làm sạch, loại bỏ vôi hóa trên bề mặt bộ tạo nhiệt.</li> <li>- Kiểm tra cảm biến mức nước và làm sạch.</li> <li>- Vệ sinh bồn chứa, kiểm tra lọc và chức năng của van phao.</li> <li>- Kiểm tra bình nước phụ: Vệ sinh làm sạch.</li> <li>- Van kiểm tra: tháo rời và làm sạch các bộ phận, kiểm tra miếng đệm.</li> <li>- Kiểm tra bộ lọc: tháo rời và làm sạch các bộ phận.</li> <li>- Kiểm tra cáp nguồn và kết nối.</li> <li>- Kiểm tra hoạt động của khòi động từ và vệ sinh bè mặt tiếp điểm nếu cần thiết.</li> <li>- Kiểm tra cáp nguồn và kết nối.</li> <li>- Kiểm tra đồng hồ đo áp suất.</li> <li>- Kiểm tra van pittông: vệ sinh, làm sạch, kiểm tra miếng đệm, kiểm tra đánh ghi chức năng.</li> <li>- Kiểm tra cửa, hoạt động cơ học của thiết bị: có hoạt động ổn định, mượt.</li> <li>- Kiểm tra cửa, độ dung sai: các khe hở của cửa là 2 đến 2,5 mm.</li> <li>- Kiểm tra cửa an toàn: kiểm tra ngàm cửa, khóa cửa, công tắc.</li> <li>- Kiểm tra và điều chỉnh tốc độ mở và đóng cửa từ 10-15 giây.</li> <li>- Kiểm tra bom chân không và bình chứa nước: Kiểm tra chức năng của máy hàn công tắc chuyển mức độ của máy bom.</li> </ul> |

|    |                      |       |    |                                |   |
|----|----------------------|-------|----|--------------------------------|---|
|    |                      |       |    |                                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra bẫy hơi có hoạt động được.</li> <li>- Kiểm tra bộ bảo vệ quá nhiệt còn hoạt động.</li> <li>- Kiểm tra mức nước máy tạo hơi và kiểm tra mức nước qua kính quan sát.</li> <li>- Kiểm tra chế độ dừng khẩn cấp: chạy thử và sử dụng chức năng dừng khẩn cấp.</li> </ul>  |
|    |                      |       |    |                                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra nguồn cấp: kiểm tra dòng điện bằng ampe kế.</li> <li>- Kiểm tra máy tạo hơi: có bị rò rỉ, tạo hơi trong khoảng 10 phút từ mức thấp nhất đến mức cao nhất.</li> <li>- Kiểm tra áp suất buồng khử trùng: có hoạt động bình thường hay bất thường</li> <li>- Kiểm tra điều chỉnh áp suất hơi: kiểm tra áp suất hơi có nằm trong khoảng 3,5 đến 3,7 bar.</li> <li>- Kiểm tra rò rỉ các phần kết nối, đường ống thiết bị.</li> <li>- Kiểm tra các van an toàn thiết bị: kiểm tra chức năng hoạt động của van.</li> <li>- Kiểm tra cảm biến: kiểm tra các chức năng các cảm biến nhiệt độ, áp suất trong khi hoạt động thay đổi nhiệt độ, áp suất.</li> <li>- Kiểm tra bộ lọc khử khí: khuyến cáo thay thế nếu cần thiết.</li> <li>- Kiểm tra rò rỉ trong các buồng chứa.</li> <li>- Kiểm tra Bowie và Disk: kiểm tra quy trình tiệt trùng, rò rỉ trên đường ống và thiết bị.</li> <li>- Kiểm tra tiếp xúc giữa các vật liệu nhựa với bộ phận gia nhiệt.</li> </ul> <p><b>2. Kiểm định máy.</b></p> <p>- Kiểm định Theo Thông tư số 36/2019/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2019.</p> |
| 40 | Máy hấp dụng<br>cụ 2 | Chiếc | 01 | SAP 600<br>Sturdy/ Đài<br>loan | <p><b>1. Bảo dưỡng: Định kỳ 1 năm 1 lần</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra máy tạo hơi nước, bình áp suất: kiểm tra cặn và tạp chất, tẩy cặn và làm sạch.</li> <li>- Kiểm tra kính quan sát: kiểm tra tình trạng kính rõ, mờ, không quan sát được</li> <li>- Kiểm tra bộ tạo nhiệt: làm sạch, loại bỏ vôi hóa trên bề mặt bộ tạo nhiệt.</li> <li>- Kiểm tra cảm biến mức nước và làm sạch.</li> <li>- Vệ sinh bồn chứa, kiểm tra lọc và chức năng của van phao .</li> <li>- Kiểm tra bình nước phụ: Vệ sinh làm sạch.</li> <li>- Van kiểm tra: tháo rời và làm sạch các bộ phận, kiểm tra miếng đệm.</li> <li>- Kiểm tra bộ lọc: tháo rời và làm sạch các bộ phận.</li> </ul>  |

|  |  |
|--|--|
|  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra cáp nguồn và kết nối.</li> <li>- Kiểm tra hoạt động của khói động từ và vệ sinh bề mặt tiếp điểm nếu cần thi</li> <li>- Gioăng cửa: vệ sinh, kiểm tra.</li> <li>- Kiểm tra đồng hồ đo áp suất.</li> <li>- Kiểm tra van pittông: vệ sinh, làm sạch, kiểm tra miếng đệm, kiểm tra đánh</li> </ul>  |
|  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra hệ thống bom chân không: vệ sinh, làm sạch bom chân không.</li> <li>- Kiểm tra cửa, hoạt động cơ học của thiết bị; có hoạt động ổn định, muot.</li> <li>- Kiểm tra cửa, độ dung sai: các khe hở của cửa là 2 đến 2,5 mm.</li> <li>- Kiểm tra cửa an toàn: kiểm tra ngầm cửa, khóa cửa, công tắc .</li> <li>- Kiểm tra và điều chỉnh tốc độ mở và đóng cửa từ 10-15 giây.</li> <li>- Kiểm tra bom chân không và bình chứa nước: Kiểm tra chức năng của máy l</li> </ul>   |
|  | <ul style="list-style-type: none"> <li>công tắc chuyển mức độ của máy bom.</li> <li>- Kiểm tra bẫy hơi có hoạt động được.</li> <li>- Kiểm tra bộ bảo vệ quá nhiệt còn hoạt động.</li> <li>- Kiểm tra mục nước máy tạo hơi và kiểm tra mục nước qua kính quan sát.</li> <li>- Kiểm tra chế độ dùng khẩn cấp: chạy thử và sử dụng chức năng dùng khẩn</li> </ul>   |
|  | <ul style="list-style-type: none"> <li>cấp.</li> <li>- Kiểm tra nguồn cấp: kiểm tra dòng điện bằng ampe kế.</li> <li>- Kiểm tra máy tạo hơi: có bị rò rỉ, tạo hơi trong khoảng 10 phút từ mức thấp nhất đến mức cao nhất.</li> <li>- Kiểm tra áp suất buồng khử trùng: có hoạt động bình thường hay bất thường</li> <li>- Kiểm tra điều chỉnh áp suất bộ tạo hơi: kiểm tra áp suất hơi có nằm trong khoảng 3,5 đến 3,7 bar.</li> <li>- Kiểm tra rò rỉ các phàn két nối, đường ống thiết bị.</li> <li>- Kiểm tra các van an toàn thiết bị: kiểm tra chức năng hoạt động của van.</li> <li>- Kiểm tra cảm biến: kiểm tra các chức năng các cảm biến nhiệt độ, áp suất trong khi hoạt động thay đổi nhiệt độ, áp suất.</li> <li>- Kiểm tra bộ lọc khử khí: khuyến cáo thay thế nếu cần thiết.</li> <li>- Kiểm tra rò rỉ trong các buồng chứa.</li> <li>- Kiểm tra Bowie và Disk: kiểm tra quy trình tiệt trùng, rò rỉ trên đường ống v</li> </ul> |

|    |                   |          |    |                           |   |
|----|-------------------|----------|----|---------------------------|---|
|    |                   |          |    |                           | - Kiểm tra tiếp xúc giữa các vật liệu nhựa với bộ phận gia nhiệt.   |
| 41 | Máy sấy dụng cụ 1 | Chiếc    | 01 | UNE 600<br>Đức            | <p><b>2. Kiểm định máy.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm định Theo Thông tư số 36/2019/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2019.</li> <li>Bảo dưỡng: Định kỳ 1 năm 1 lần</li> <li>Kiểm tra, vệ sinh bộ điều khiển và hiển thị nhiệt độ.</li> <li>- Kiểm tra, vệ sinh quạt sấy.</li> <li>- Tiến hành bảo trì</li> <li>- Kiểm tra nguồn điện cung cấp: dùng đồng hồ VOM</li> <li>- Đo điện áp điện lưới</li> <li>- So sánh điện áp lưới với điện áp danh định trên vỏ máy <math>\pm 10\%</math></li> <li>- Kiểm tra độ cách điện của vỏ máy so với đất : Dùng Insulation tester</li> <li>- Đo trở kháng của lớp cách điện.</li> <li>- So sánh với mức trở kháng cho phép của lớp cách điện <math>\geq 5M\Omega</math>.</li> <li>- Kiểm tra điện trở nhiệt: dùng đồng hồ VOM</li> <li>- Kiểm tra tình trạng hoạt động của cảm biến nhiệt độ: dùng đồng hồ VOM có chức năng đo nhiệt độ để so sánh.</li> </ul> |
| 42 | Máy sấy dụng cụ 2 | Chiếc    | 01 | YOU-010<br>YOC/ Mỹ        | <p>Bảo dưỡng: Định kỳ 1 năm 1 lần</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, vệ sinh bộ điều khiển và hiển thị nhiệt độ.</li> <li>- Kiểm tra, vệ sinh quạt sấy.</li> <li>- Tiến hành bảo trì</li> <li>- Kiểm tra nguồn điện cung cấp: dùng đồng hồ VOM</li> <li>- Đo điện áp điện lưới</li> <li>- So sánh điện áp lưới với điện áp danh định trên vỏ máy <math>\pm 10\%</math></li> <li>- Kiểm tra độ cách điện của vỏ máy so với đất : Dùng Insulation tester</li> <li>- Đo trở kháng của lớp cách điện.</li> <li>- So sánh với mức trở kháng cho phép của lớp cách điện <math>\geq 5M\Omega</math>.</li> <li>- Kiểm tra điện trở nhiệt: dùng đồng hồ VOM</li> <li>- Kiểm tra tình trạng hoạt động của cảm biến nhiệt độ: dùng đồng hồ VOM có chức năng đo nhiệt độ để so sánh.</li> </ul>   |
| 43 | Hệ thống RO       | Hệ thống | 1  | TB/TLM-RO2000<br>Việt Nam | <p>Bảo dưỡng: Định kỳ 03 tháng/lần, 1 năm 04 lần</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra tổng thể các thành phần của Hệ thống xử lý nước RO và hệ thống đường tuần hoàn.</li> </ul>   |

|    |                        |          |    |            |   |
|----|------------------------|----------|----|------------|---|
|    |                        |          |    |            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra hiệu dụng của vật liệu lọc các cột lọc; lõi lọc tĩnh 5micron</li> <li>- Kiểm tra hiệu suất của Cụm thiết bị màng RO.</li> <li>- Vệ sinh các bồn chứa nước nguồn, bồn chứa nước trung gian.</li> <li>- Kiểm tra bồn chứa nước RO</li> <li>- Kiểm tra hệ thống đường ống tuần hoàn cấp nước RO cho các máy thận nhân tạo và thiết bị rửa quả lọc.</li> <li>- Kiểm tra đường nước RO ra hệ thống rửa quả lọc.</li> <li>- Hiệu chỉnh áp lực nước RO đầu vào cho các máy thận nhân tạo.</li> <li>- Lấy và gửi mẫu nước RO thử nghiệm các chỉ tiêu của nước RO theo tiêu chuẩn IOS 23500-3:2019 đối với nước RO dùng trong lọc máu và các chỉ số liên quan</li> </ul> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <p>Cán bộ kỹ thuật: 01 người</p> <p>Kinh nghiệm trong các công việc tương tự: Tối thiểu 03 năm hoặc có tối thiểu hợp đồng (Tài liệu chứng minh kinh nghiệm trong các công việc tương tự: hì đồng cung cấp thiết bị y tế, có tên trong biên bản nghiệm thu hoàn thành hoặc xin nhận của Chủ đầu tư về hoàn thành nhiệm vụ cán bộ phụ trách kỹ thuật thi công lắp đặt thiết bị y tế tại hiện trường hoặc tài liệu tương đương)</p> <p>Chứng chỉ, trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành Điện tử Y sinh; Điện; Điện tử; Cơ điện; Điện tử viễn thông; Cơ khí; Vật lý; Hóa học hoặc ngành kỹ thuật có liên quan; có chứng chỉ chứng nhận về việc xử lý nước RO trong điều trị thận nhân tạo hoặc các chứng chỉ tương đương đảm bảo việc quản lý giám sát chất lượng nước RO dùng cho kỹ thuật thận nhân tạo theo <u>Quy định của Bộ Y</u></p> <p>Bảo dưỡng: Định kỳ 03 tháng/lần, 1 năm 04 lần</p> <p><b>1. Mở máy.</b></p> <p><b>2. Kiểm tra tổng quan các bộ phận và chức năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoang máy Gantry.</li> <li>- Bàn bệnh nhân.</li> <li>- Cáp kết nối và đường dây cáp.</li> <li>- Phantom.</li> <li>- Dữ liệu về trạng thái hoạt động lưu trong máy.</li> </ul> |
| 44 | Máy CT-Scanner 128 lát | Hệ thống | 01 | SCENARIO A | Hitachi /Nhật bản   |

|  |  |  |
|--|--|--|
|  |  | <p><b>3. Tủ điện A/B:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra các quạt trong tủ điện.</li> <li>- Kiểm tra bảo vệ quá áp.</li> </ul> <p><b>4. Tủ điện A: Kiểm tra tình trạng pin của UPS.</b></p> <p><b>5. Bàn bệnh nhân:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra dòng rò điện của mặt bàn (<math>\text{giá trị} &lt; 0.1 \text{ mA } [\text{AC}]</math>).</li> </ul> <p><b>6. Tắt máy tính</b></p> <p><b>7. Tủ điện A/B: Kiểm tra chức năng bảo vệ.</b></p> <p><b>8. Tháo vỏ bàn bệnh nhân.</b></p> <p><b>9. Tắt toàn bộ hệ thống.</b></p> <p><b>10. Tủ điện A/B: Kiểm tra thay thế tấm lọc khí.</b></p> <p><b>11. IMS: Vệ sinh ICS và IRS</b></p> <p><b>12. Tháo vỏ khoang máy</b></p> <p><b>13. Khoang máy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh slip ring.</li> <li>- Kiểm tra độ mòn, vệ sinh, thay thế chổi than</li> <li>- Kiểm tra, vệ sinh tiếp xúc mạch chổi quét truyền dữ liệu và nguồn.</li> <li>- Kiểm tra mạch chổi quét truyền dữ liệu và nguồn.</li> <li>- Kiểm tra vệ sinh bẽ mặt Detector.</li> <li>- Kiểm tra khôi chổi quét EMC.</li> <li>- Kiểm tra bộ giải nhiệt bóng.</li> <li>- Kiểm tra tẩm lọc khí giải nhiệt (CUA)</li> <li>- Tra mõ cho vòng bi trượt quay khoang máy.</li> </ul> <p><b>14. Bàn bệnh nhân:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra hoạt động bàn bệnh nhân: tra mõ trực nâng/ hạ của bàn bệnh nhân, mõ tay trượt mặt bàn.</li> <li>- Kiểm tra các đinh neo cố định bàn.</li> </ul> <p><b>15. Tủ hệ thống giải nhiệt nước: Kiểm tra các đồng hồ đo áp lực nước.</b></p> <p><b>16. Đóng vỏ khoang máy.</b></p> <p><b>17. Hệ thống: Đo trổ kháng dây nối đất.</b></p> |
|--|--|--|

|    |                                |          |    |  |
|----|--------------------------------|----------|----|--|
|    |                                |          |    | <p><b>18. Mở máy</b></p> <p><b>19. Đóng vỏ bàn bệnh nhân</b></p> <p><b>20. Hệ thống:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra các chức năng hệ thống:</li> <li>• Cảnh báo phát tia.</li> <li>• Nút STOP dừng khẩn cấp.</li> <li>• Công tắc cửa.</li> <li>- Vệ sinh cả hệ thống</li> </ul> <p><b>21. Kiểm tra chất lượng hình ảnh.</b></p> <p><b>22. Kiểm tra lòn cuối, sao lưu dữ liệu và kết thúc công việc.</b></p> <p><b>Yêu cầu:</b></p> <p>Cán bộ kỹ thuật: 02 người</p> <p>Kinh nghiệm trong các công việc tương tự: Tối thiểu 03 năm hoặc có tối thiểu hợp đồng (Tài liệu chứng minh kinh nghiệm trong các công việc tương tự: hòng cung cấp thiết bị y tế, có tên trong biên bản nghiệm thu hoàn thành hoặc nhận của Chủ đầu tư về hoàn thành nhiệm vụ cán bộ phụ trách kỹ thuật thi công lắp đặt thiết bị y tế tại hiện trường hoặc tài liệu tương đương)</p> <p>Chứng chỉ, trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành Điện Y sinh; Điện; Điện tử, Cơ điện, Điện tử viễn thông, Cơ khí, Vật lý hoặc ngành thuật có liên quan; có chứng chỉ đào tạo của hãng về hệ thống Máy CT-Scanner hãng SCENARIA</p> |
| 45 | Hệ thống CT Scanner 32 lát cắt | Hệ thống | 01 | SOMATO M go.Now Siemens Healthcare GmbH/Đức  |

|          |   |
|----------|---|
|          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh đường gió máy tính ICS &amp; IRS</li> <li>- Vệ sinh UPS và lọc gió</li> <li>- Kiểm tra tình trạng pin UPS</li> <li>- Tắt hệ thống</li> <li>- Đo trở kháng dây nối tiếp địa</li> <li>- Kiểm tra chức năng hệ thống</li> <li>- Kiểm tra và hiệu chuẩn chất lượng hình ảnh</li> <li>- Vệ sinh hệ thống</li> <li>- Bảo trì toàn bộ hệ thống</li> <li>- Khởi động hệ thống</li> <li>- Đánh giá tình trạng hệ thống</li> <li>- Chức năng nâng hạ mặt bàn</li> <li>- Chức năng nghiêng Gantry</li> <li>- Kiểm tra trực quan hệ thống</li> <li>- Kiểm tra trạng thái thiết bị bảo vệ phân phối nguồn</li> <li>- Vệ sinh đường gió máy tính ICS &amp; IRS</li> <li>- Vệ sinh UPS và lọc gió</li> <li>- Kiểm tra tình trạng pin UPS</li> <li>- Kiểm tra dây đai quay Gantry</li> <li>- Kiểm tra bộ chổi nguồn (không bao gồm thay thế)</li> <li>- Tra mõi bôi trơn Gantry</li> <li>- Thay pin bo mạch theo dõi môi trường (nếu cần)</li> <li>- Kiểm tra quạt làm mát Gantry</li> <li>- Tháo vỏ bàn bệnh nhân</li> <li>- Tra mõi bôi trơn bàn bệnh nhân</li> <li>- Tắt hệ thống</li> <li>- Kiểm tra chức năng bảo vệ phân phối nguồn</li> <li>- Đo trở kháng dây nối tiếp địa</li> <li>- Kiểm tra chức năng hệ thống</li> <li>- Kiểm tra và hiệu chuẩn chất lượng hình ảnh</li> <li>- Vệ sinh hệ thống</li> </ul> |
| Yêu cầu: |   |
|          |   |
|          |   |

|  |  |   |
|--|--|---|
|  |  | Cán bộ kỹ thuật: 02 người<br><br>Kinh nghiệm trong các công việc tương tự: Tối thiểu 03 năm hoặc có tối thiểu 03 năm kinh nghiệm trong các công việc tương tự: hợp đồng (Tài liệu chứng minh kinh nghiệm trong các công việc tương tự: h<br>đồng cung cấp thiết bị y tế, có tên trong biên bản nghiệm thu hoàn thành hoặc y<br>nhân của Chủ đầu tư về hoàn thành nhiệm vụ cán bộ phụ trách kỹ thuật thi công<br>lắp đặt thiết bị y tế tại hiện trường hoặc tài liệu tương đương)<br><br>Chứng chỉ, trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành Điện<br>y sinh; Điện; Điện tử; Cơ điện; Điện tử viễn thông; Cơ khí; Vật lý hoặc ngành<br>thuật có liên quan; có chứng chỉ đào tạo của hãng về hệ thống CT Scanner của hã<br>Siemens Healthcare GmbH |
|--|--|---|